

Hướng dẫn sử dụng Tủ đông



Vui lòng đọc kỹ hướng dẫn vận hành và hướng dẫn lắp ráp trước khi lắp ráp, cài đặt hoặc đưa vào vận hành. Chính bạn sẽ bảo vệ và tránh làm hỏng thiết bị của bạn.

Mục lục

Hướng dẫn và cảnh báo an toàn.....	5
Sự đóng góp của bạn cho việc bảo vệ môi trường.....	17
Lắp đặt.....	
18 Vị trí lắp đặt.....	
18 Kết hợp cạnh nhau.....	19 Lớp
khí hậu.....	
19 Thông gió và hút khí.....	
20 Cửa tủ.....	
20 Khoảng cách ngang và dọc.....	20 -
Trọng lượng của cửa tủ.....	21 Kích
thước lắp đặt.....	22 Lắp
đặt trong tủ treo tự ờng/ Nhìn từ bên hông.....	22
Kết nối và thông gió và hút khí.....	23 Giới hạn góc
mở cửa.....	24 Kết nối
điện.....	25
Tiết kiệm năng lượng ờng.....	27
Mô tả thiết bị.....	
28 Màn hình chính.....	
29 Hiểu nguyên lý hoạt động.....	29 Chế độ cài đặt
.....	30 Bỏ
trí bên trong.....	32
Nghiêng ngăn kéo trên cùng.....	32 Phụ
kiện đi kèm.....	32 Phụ kiện
tùy chọn.....	32
Bật và tắt thiết bị.....	33 Trú ớc khi sử
dụng lần đầu.....	33 Cắm điện cho thiết
bị.....	33 Bật thiết bị từ chế độ lạnh
sang chế độ nóng.....	33 Tắt thiết
bị.....	33 Trong trú ờng
hợp vắng nhà trong thời gian dài.....	34
Nhiệt độ phù hợp.....	35 Hiển thị nhiệt
độ.....	35 Cài đặt nhiệt
độ.....	35 Tùy chọn cài
đặt.....	35
Sử dụng chức năng SuperFrost.....	37

Mục lục

Cài đặt khác	38	Giải thích
về các cài đặt có liên quan	38	Chế độ tiệc tùng
.....	38	Kích hoạt chức năng khóa /
.....	38	Chế độ Sabbath
.....	39	Thông tin về chế độ Sabbath
.....	39	Thay đổi thời gian cho đến khi báo động cửa đợc kích hoạt
.....	40	Miele@home.....
Thay đổi âm lượng của âm báo và tín hiệu /	42	Thay đổi độ sáng màn hình
.....	42	Tắt chế độ demo
.....	43	Khôi phục cài đặt gốc
.....	43	Thông tin
.....	43	
Nhiệt độ và báo động cửa	44	
Đông lạnh và bảo quản	46	Quy trình đông
Lạnh sản phẩm tư ợi.	46	Công suất đông lạnh tối
đá	46	Bảo quản sản phẩm đông
Lạnh	46	Đông lạnh sản phẩm tư ợi
Sóng	47	Thời hạn bảo quản thực phẩm đông
Lạnh	48	Sử dụng phụ
Kiện	49	Làm đá
viên	49	
Rã đông	50	
Vệ sinh và bảo dỡng	51	Hướng dẫn chăm
sóc	51	Chuẩn bị thiết bị để vệ
sinh	52	Vệ sinh bên
trong	52	Vệ sinh phụ kiện bằng tay hoặc
bằng máy rửa chén	53	Tháo và tháo rời phụ kiện để vệ sinh
giống cửa	55	Vệ sinh lỗ thông gió và lỗ thoát
khí	55	Sau khi vệ sinh
56		
Trong trờng hợp có sự bất thờng	57	
Nguồn gốc của tiếng ồn	66	
Dịch vụ sau bán hàng	67	Liên hệ
khí có bất thờng	67	Cơ sở dữ liệu
EPREL	67	Bảo
hành.	67	

Mục lục

Tuyên bố về sự phù hợp.....	68
Bản quyền và Giấy phép	69

Hướng dẫn và cảnh báo an toàn

Thiết bị này tuân thủ các quy định an toàn hiện hành.

Tuy nhiên, bất kỳ việc sử dụng không đúng cách nào cũng có thể gây thương tích cho cơ thể và thiệt hại về vật chất.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng và hướng dẫn lắp ráp trước khi đưa thiết bị vào vận hành. Tại đây bạn sẽ tìm thấy thông tin quan trọng về lắp ráp, an toàn, sử dụng và bảo trì thiết bị này. Bạn sẽ bảo vệ được bản thân và do đó tránh được làm hỏng thiết bị của bạn.

Theo IEC 60335-1, Miele khuyến cáo rõ ràng rằng bạn nên đọc mọi thông tin có sẵn.

để lắp đặt thiết bị làm lạnh và làm theo hướng dẫn an toàn và cảnh báo.

Miele không thể chịu trách nhiệm về các thiệt hại do không tuân thủ hướng dẫn.

Vui lòng giữ lại tài liệu này và đưa cho chủ sở hữu tương lai nếu bạn chuyển nhượng thiết bị!

Mục đích sử dụng

Thiết bị này được thiết kế để sử dụng trong gia đình hoặc môi trường tư nhân, ví dụ:

- trong các cửa hàng, văn phòng hoặc các môi trường khác công việc tư nhân
- trên các trang trại
- bởi khách ở khách sạn, nhà nghỉ, nhà nghỉ B&B hoặc các loại hình cho thuê nhà nghỉ du lịch khác.

Thiết bị này không thích hợp để sử dụng ngoài trời.

Chỉ sử dụng thiết bị này trong gia đình, vì bảo quản sản phẩm đông lạnh, đông lạnh sản phẩm tươi và chuẩn bị đá viên.

Bất kỳ mục đích sử dụng nào khác đều bị cấm và có thể nguy hiểm.

Hướng dẫn và cảnh báo an toàn

Thiết bị làm lạnh không phù hợp để lưu trữ và làm mát các sản phẩm thuốc, huyết tương, chế phẩm xét nghiệm hoặc các chất hoặc sản phẩm tương tự mà Chỉ thị về thiết bị y tế dựa trên . Lạm dụng

của thiết bị có thể làm hỏng hàng hóa được lưu trữ hoặc xấu đi. Hơn nữa, thiết bị này không phù hợp để sử dụng trong khu vực có nguy cơ cháy nổ.

Miele từ chối mọi trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại nào gây ra thông qua việc sử dụng không đúng cách hoặc xử lý không đúng cách thiết bị.

Những người vì lý do thể chất, giác quan hoặc tinh thần không đủ khả năng, hoặc do thiếu kinh nghiệm hoặc thiếu hiểu biết, không có khả năng sử dụng thiết bị một cách an toàn phải được giám sát trong khi sử dụng.

Những người này được phép sử dụng thiết bị làm lạnh mà không cần chỉ theo dõi nếu bạn đã giải thích cho họ cách sử dụng nó an toàn và những rủi ro có thể xảy ra nếu xử lý không đúng cách.

Hướng dẫn và cảnh báo an toàn

Biện pháp phòng ngừa cho trẻ em Không để trẻ em dưới 8

tuổi lại gần thiết bị trừ khi có sự giám sát chặt chẽ. Trẻ em từ tám tuổi trở lên chỉ nên sử dụng thiết bị mà không có sự giám sát nếu đã

được hướng dẫn cách sử dụng an toàn. Đảm bảo rằng họ hiểu được những rủi ro có thể xảy ra nếu xử lý không đúng cách. Trẻ em không được vệ sinh hoặc sử dụng thiết bị mà không có sự giám sát của người lớn.

Không để trẻ em ở gần thiết bị mà không có người giám sát. Đừng để trẻ em chơi với thiết bị này.

Nguy cơ ngạt thở! Trẻ em có thể tự đặt mình vào tình trạng nguy hiểm bằng cách quấn mình trong vật liệu đóng gói (ví dụ như màng bọc thực phẩm) hoặc nhét đầu vào bên trong. Để vật liệu đóng gói xa tầm tay trẻ em.

An toàn kỹ thuật Mạch làm

lạnh đã được kiểm tra rò rỉ. Thiết bị này tuân thủ các hướng dẫn an toàn hiện hành và các chỉ thị hiện hành của Châu Âu.



Hướng dẫn và cảnh báo an toàn

Chất làm lạnh chứa trong đó (thông tin trên bảng tên) thân thiện với môi trường như ng dễ cháy.

Sử dụng chất làm lạnh thân thiện với môi trường này có xu hướng làm cho thiết bị ồn hơn. Ngoài tiếng ồn khi máy nén hoạt động, toàn bộ mạch làm lạnh có thể phát ra tiếng ồn do lưu lượng. Thật không may là những tác động này không thể tránh khỏi, như ng chúng không ảnh hưởng đến hiệu suất của thiết bị.

Khi vận chuyển và lắp ráp thiết bị, hãy cẩn thận không làm hỏng các bộ phận của mạch làm lạnh. Chất làm lạnh bắn vào có thể gây tổn thương mắt và chất làm lạnh rò rỉ có thể bắt lửa.

Trong trường hợp hư

hỏng: - Tránh đốt lửa hoặc bất cứ thứ gì có thể gây ra tia lửa.

- Rút phích cắm của tủ lạnh ra khỏi nguồn điện.
- Thông gió cho căn phòng nơi lắp đặt thiết bị trong vài phút.

Giống nhau.

- Liên hệ dịch vụ sau bán hàng.

Kích thước của phòng lắp đặt thiết bị phải tỷ lệ thuận với lưu lượng chất làm lạnh có trong thiết bị. Trong trường hợp rò rỉ, hỗn hợp không khí dễ cháy có thể hình thành nếu bộ phận đó quá nhỏ. Phòng phải có thể tích tối thiểu là 1 m³ cho 8 g chất làm lạnh. Lưu lượng chất làm lạnh được ghi trên nhãn bên trong thiết bị. Dữ liệu kết nối (điện áp và tần số) hiển thị trên nhãn thiết bị phải tương ứng với dữ liệu của mạng điện để tránh làm hỏng thiết bị của bạn.

So sánh các dữ liệu này trước khi kết nối thiết bị và hỏi thợ điện nếu có thắc mắc.

Hướng dẫn và cảnh báo an toàn

Chỉ kết nối với ổ cắm tiếp địa phù hợp mới đảm bảo thiết bị hoạt động an toàn. **Thận trọng:** Quy tắc an toàn cơ bản này phải được tuân thủ nghiêm ngặt! Nếu có thắc mắc, hãy nhờ thợ điện kiểm tra hệ thống lắp đặt của bạn.

Có thể vận hành tạm thời hoặc lâu dài trên hệ thống cung cấp điện độc lập hoặc không đồng bộ với lưới điện (như mạng độc lập, hệ thống dự phòng). Điều kiện tiên quyết để vận hành là hệ thống cung cấp điện phải tuân thủ các thông số kỹ thuật của EN 50160 hoặc tiêu chuẩn tương đương.

Các biện pháp bảo vệ được cung cấp trong hệ thống lắp đặt trong gia đình và trong sản phẩm Miele này cũng phải được đảm bảo về chức năng và chế độ hoạt động khi vận hành riêng lẻ hoặc khi vận hành không đồng bộ với mạng lưới điện hoặc phải được thay thế bằng các biện pháp tương đương trong hệ thống lắp đặt. Như đã mô tả, ví dụ, trong ấn bản hiện tại của VDE-AR-E 2510-2. Nếu dây nguồn đi kèm bị hỏng, phải thay thế bằng dây nguồn chính hãng để tránh gây nguy hiểm cho người sử dụng. Miele

chỉ đảm bảo tuân thủ các hướng dẫn an toàn nếu phụ tùng thay thế là chính hãng. Không sử dụng dây nối dài hoặc ổ cắm điện để cắm thiết bị của bạn: chúng có khả năng gây nguy hiểm (nguy cơ hỏa hoạn). Khi độ ẩm tiếp xúc với các bộ phận có điện hoặc dây nguồn, nó có thể gây ra hiện tượng đoản mạch. Do đó,

không bao giờ lắp đặt thiết bị ở những phòng có nguy cơ ẩm ướt hoặc nước bắn vào (gara, phòng giặt, v.v.). Không được sử dụng thiết bị này trên máy móc đang

chuyển động. Không bao giờ sử dụng thiết bị nếu nó bị hỏng: nó có khả năng gây nguy hiểm. Kiểm tra xem thiết bị của bạn có hư hỏng rõ ràng nào không trước khi sử dụng. Để đảm bảo hoạt động an toàn, hãy lắp thiết bị này vào hốc trước khi sử dụng.

Hướng dẫn và cảnh báo an toàn

Trong quá trình lắp đặt, bảo trì hoặc sửa chữa, thiết bị phải được tắt. Thiết bị đã được rút phích cắm

từ mạng lưới điện chỉ khi đáp ứng một trong các điều kiện sau:

- cầu chì tự động ứng bị ngắt hoặc
- cầu chì ren được tháo rời hoàn toàn khỏi vị trí lắp đặt điện (không áp dụng ở Pháp) hoặc
- phích cắm của thiết bị không được rút ra. Không bao giờ kéo dây nguồn điện như ng giữ chặt phích cắm để rút ra thiết bị.

Không lắp đặt, bảo trì hoặc sửa chữa

tủn thủ có thể gây ra nguy hiểm nghiêm trọng cho người sử dụng.

Những can thiệp này phải được thực hiện độc quyền bởi các chuyên gia được Miele chấp thuận.

Quyền lợi bảo hành sẽ bị mất trong trường hợp sửa chữa của thiết bị bởi dịch vụ sau bán hàng không được Miele ủy quyền.

Các bộ phận bị lỗi chỉ nên được thay thế bằng

linh kiện thay thế chính hãng của Miele. Phụ tùng thay thế chính hãng là phụ tùng duy nhất mà Miele đảm bảo sẽ đáp ứng được điều kiện an ninh.

Thiết bị làm mát này được trang bị một bóng đèn đặc biệt do yêu cầu đặc biệt (ví dụ: nhiệt độ, độ ẩm, khả năng chịu hóa chất, khả năng chịu ma sát và rung động). Bóng đèn này chỉ phù hợp với mục đích sử dụng đã định.

Không thích hợp để chiếu sáng trong phòng. Vì lý do

Về mặt an toàn, chỉ có chuyên gia được Miele chấp thuận hoặc dịch vụ sau bán hàng của Miele mới được phép thay thế. Thiết bị này của

lạnh có một số nguồn sáng chỉ ra ít nhất

hiệu suất năng lượng loại G.

Hướng dẫn và cảnh báo an toàn

Cài đặt phù hợp

Khi lắp đặt thiết bị làm mát, điều quan trọng là phải tuân theo hướng dẫn lắp đặt kèm theo. Luôn đeo găng tay bảo hộ khi vận chuyển

và lắp đặt thiết bị làm lạnh.

Sử dụng ngữ ời thứ hai để lắp đặt thiết bị. Thay bản lề cửa (nếu cần) theo hướng dẫn lắp đặt kèm theo. Chỉ lắp đặt thiết bị làm lạnh ở vị trí lõm chắc chắn, vuông góc và nằm ngang trên sàn phẳng và nằm ngang.

Hướng dẫn và cảnh báo an toàn

Mục đích sử dụng

Thiết bị này được thiết kế cho một lớp khí hậu (nhiệt độ môi trường xung quanh) chỉ rõ những giới hạn phải được tôn trọng. Lớp khí hậu được ghi trên biển tên gắn bên trong đơn vị làm lạnh. Nhiệt độ môi trường thấp hơn làm tăng thời gian tắt máy nén, do đó thiết bị không thể duy trì được nhiệt độ cần thiết.

Không bao giờ che hoặc cản trở các khe thông gió và thoát khí, nếu không thông gió sẽ không còn được đảm bảo, mức tiêu thụ điện sẽ tăng lên và các yếu tố thiết bị có thể bị hỏng.

Nếu bạn lưu trữ thực phẩm có chứa chất béo hoặc dầu trong cửa, đảm bảo rằng mỡ hoặc dầu không rò rỉ vào các bộ phận bằng nhựa của thiết bị. Các vết nứt có thể xuất hiện ở phần nhựa có thể bị vỡ.

Nguy cơ cháy nổ. Không lưu trữ bất kỳ sản phẩm nổ nào hoặc bất kỳ sản phẩm nào có chứa khí đẩy (ví dụ: bình xịt). Một số khí dễ cháy có thể bắt lửa. Khí có sự hiện diện của các thành phần điện.

Nguy cơ nổ! Không sử dụng bất kỳ thiết bị điện nào bên trong tủ lạnh (ví dụ: làm kem mềm). Có thể xảy ra tia lửa.

Nguy cơ thương tích cá nhân và thiệt hại vật chất! Không lưu trữ lon hoặc chai đựng đồ uống có ga trong khu vực làm đông cứng thiết bị: những hộp đựng này có nguy cơ bị vỡ.

Nguy cơ thương tích cá nhân và thiệt hại vật chất! Nếu bạn đặt chai trong khu vực tủ đông để làm mát chúng nhanh hơn, hãy lấy chúng ra sau tối đa một giờ, nếu không chúng nguy cơ vỡ.

Hướng dẫn và cảnh báo an toàn

Nguy cơ chấn thương! Không chạm vào các sản phẩm đông lạnh hoặc các bộ phận kim loại bằng tay ư ốt. Họ có thể ở đó dính vào nhau vì lạnh.

Nguy cơ chấn thương! Không bao giờ ăn đá viên hoặc kem que đông lạnh, đặc biệt là kem trái cây đông lạnh lấy thẳng từ tủ đông. từ vùng đóng băng. Nhiệt độ rất thấp của băng có thể làm đông cứng môi hoặc lưỡi.

Không bao giờ đông lại thực phẩm đã đư ợc rã đông một phần hoặc toàn bộ. Hãy ăn chúng càng sớm càng tốt trư ớc khi chúng bị hỏng. mất hết giá trị dinh dư ỡng và hư hỏng. Tuy nhiên, bạn có thể cho thức ăn bạn tự nấu vào lại tủ đông.

Không sử dụng thực phẩm đã hết hạn sử dụng. đông lạnh: bạn có nguy cơ bị ngộ độc! Thời hạn sử dụng của thực phẩm phụ thuộc vào nhiều yếu tố bao gồm mức độ độ tư ới, chất lượng và nhiệt độ bảo quản của chúng. Sự tôn trọng ngày hết hạn sử dụng và thông tin về bao bì!

Phụ kiện và phụ tùng thay thế

Chỉ sử dụng phụ kiện chính hãng của Miele. Việc lắp đặt các bộ phận khác sẽ không đư ợc hư ớng quyền lợi bảo hành.

Miele cung cấp bảo hành cung cấp tối thiểu 10 năm và lên đến 15 năm để duy trì trật tự làm việc của phụ tùng thay thế sau khi sản xuất hàng loạt thiết bị làm lạnh của bạn đã dừng lại.

Hư ớng dẫn và cảnh báo an toàn

Vệ sinh và bảo dử ớng

Không xử lý gioăng cửa bằng dầu hoặc mỡ, nếu không gioăng cửa sẽ bị xóp. Hơi nử ớc từ

máy làm sạch bằng hơi nử ớc có thể chạm tới các bộ phận dẫn điện và gây ra hiện tượng đoản mạch.

Không bao giờ sử dụng máy làm sạch bằng hơi nử ớc để vệ sinh thiết

bị. Các vật nhọn hoặc sắc có thể làm hỏng máy phát lạnh, ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của thiết bị. Do đó, không sử dụng vật sắc nhọn để - loại bỏ sơn giá hoặc đá, - lấy đá viên và thức ăn mắc

kẹt trong đá. Không bao

giờ đặt các thiết bị điện hoặc nén vào trong thiết bị

để đẩy nhanh quá trình rã đông. Bạn có thể làm hỏng nhựa. Không sử dụng bình xịt chống đóng băng. Chúng có thể tạo ra khí nổ, chứa dung môi

hoặc chất đẩy làm hỏng nhựa và gây hại cho sức khỏe.

Vận chuyển

Thiết bị phải đử ợc vận chuyển theo chiều thẳng đứng và còn nguyên trong bao bì để tránh hư hỏng. Nguy cơ hư ớng

tích cá nhân và thiệt hại vật chất! Vì thiết bị rất nặng, hãy luôn vận chuyển nó với sự trợ giúp của một người khác.

Hướng dẫn và cảnh báo an toàn

Thiết bị cũ của bạn

Trẻ em chơi đùa có thể bị nhốt trong thiết bị và ngạt thở.

- Tháo cửa ra khỏi thiết bị.
- Tháo các ngăn kéo.
- Để viên thuốc bên trong tủ lạnh để trẻ em không thể dễ dàng trèo lên đư ợc.
- Nếu có thể, hãy phá hủy ổ khóa cửa của thiết bị. Điều này sẽ ngăn trẻ em tự nhốt mình và gây nguy hiểm đến tính mạng. Nguy cơ bị điện

giật!

- Rút phích cắm khỏi dây nguồn.
- Cắt dây nguồn khỏi thiết bị cũ. Tháo rời mọi thứ

khỏi thiết bị cũ bằng cách tách rời các thành phần. Trong và sau khi thải bỏ, đảm bảo rằng thiết bị làm lạnh không đư ợc đặt gần xăng hoặc các loại khí và chất lỏng dễ cháy khác. Nguy cơ cháy do rò rỉ dầu hoặc chất

làm lạnh!

Chất làm lạnh và dầu chứa trong chúng dễ cháy.

Chất làm lạnh hoặc dầu rò rỉ có thể bắt lửa nếu ở nồng độ cao và tiếp xúc với nguồn nhiệt bên ngoài.

Khi thải bỏ mạch làm lạnh, hãy đảm bảo mạch không bị hư hỏng để tránh rò rỉ chất làm lạnh (thông tin trên bảng tên) và dầu không kiểm soát đư ợc.

Chất làm lạnh bắn vào mắt có thể gây tổn thương mắt! Không làm hỏng bất kỳ bộ phận nào của mạch làm mát, ví dụ - không bao giờ đâm thủng các ống bay hơi

chứa chất làm lạnh.

rigene,

Hướng dẫn và cảnh báo an toàn

- không làm cong ống, - không
làm xước lớp phủ bề mặt.

Biểu tượng trên máy nén (tùy theo kiểu máy)

Nhận xét này chỉ có ý nghĩa đối với việc tái chế. Không có nguy hiểm nào xảy ra trong quá trình hoạt động bình thường.



Dầu trong máy nén có thể gây tử vong nếu nuốt phải và xâm nhập vào đường hô hấp.

Sự đóng góp của bạn cho việc bảo vệ môi trường



Điểm thu gom tại www.quefairedemesdechets.fr
Hãy chọn sửa chữa hoặc tặng thiết bị của bạn!

Tái chế bao bì

Bao bì của chúng tôi bảo vệ thiết bị của bạn khỏi những hư hỏng có thể xảy ra trong quá trình vận chuyển. Chúng tôi lựa chọn chúng dựa trên các tiêu chí sinh thái để tạo điều kiện thuận lợi cho việc tái chế.

Bằng cách tham gia vào việc tái chế bao bì của bạn, bạn giúp tiết kiệm nguyên liệu thô. Sử dụng các cơ hội và bộ sưu tập tái chế dành riêng cho vật liệu trở lại. Bao bì vận chuyển sẽ được đại lý Miele của bạn lấy lại.

Thiết bị cũ của bạn

Các thiết bị điện và điện tử thường chứa những vật liệu có giá trị. Tuy nhiên, họ cũng chứa các chất có chất độc hại cần thiết cho hoạt động bình thường và sự an toàn của thiết bị. Nếu như bạn bỏ lại những thiết bị đã qua sử dụng này với rác thải sinh hoạt của bạn hoặc xử lý không đúng cách, bạn có nguy cơ gây hại cho sức khỏe con người và môi trường. Đừng vứt bỏ không bao giờ thiết bị cũ của bạn với rác thải sinh hoạt.



Hãy đảm bảo thiết bị làm mát của bạn không bị hư hỏng cho đến khi nó được xử lý đúng cách và thân thiện với môi trường.

Điều này sẽ ngăn chặn chất làm lạnh khỏi chứa trong mạch và dầu chứa trong máy nén không được thải ra ngoài khí quyển.

Gọi dịch vụ dọn nhà

được thành lập bởi thành phố của bạn, của bạn đại lý hoặc Miele, hoặc mang theo thiết bị tại một điểm thu gom dành riêng cho việc xử lý chất thải này

loại thiết bị. Bạn là hợp pháp chịu trách nhiệm xóa bỏ bất kỳ dữ liệu cá nhân nào có trong thiết bị cũ

loại bỏ. Bạn có nghĩa vụ phải tháo bỏ, mà không phá hủy chúng, pin và bộ tích điện đã qua sử dụng không được gắn vào thiết bị, cũng như đèn mà có thể gỡ bỏ mà không bị phá hủy.

Mang chúng trở lại điểm thu gom thu gom dành riêng cho việc xử lý, nơi chúng có thể được giao lại miễn phí. Để ngăn ngừa bất kỳ rủi ro nào tai nạn, xin hãy giữ lại cái cũ của bạn để thiết bị xa tầm với của trẻ em cho đến khi được lấy ra.

Cài đặt

Vị trí lắp đặt

Nguy cơ hư hỏng và thước tích do nghiêng thiết bị

đã được làm lạnh!

Thiết bị làm mát rất nặng và có xu hướng nghiêng về phía trước

khi cửa thiết bị mở.

Giữ cửa thiết bị đóng cho đến khi thiết bị được lắp ráp và cài đặt trong

hốc lõm theo

đến hướng dẫn vận hành và hướng dẫn tháo rời.

Nguy cơ cháy nổ và hư hỏng do các thiết bị gây ra tỏa ra nhiệt.

Thiết bị phát hành

Nhiệt có thể bắt lửa và thiết bị làm lạnh có thể bắt lửa.

Thiết bị làm lạnh không được lõm dư ở bếp nấu.

Nguy cơ cháy nổ và thiệt hại do ngọn lửa gây ra

không được bảo hiểm.

Ngọn lửa chưa được che phủ

có thể làm tủ lạnh bốc cháy.

Giữ thiết bị tránh xa lạnh, ngọn lửa không được che phủ, bởi bán tại một ngọn nến.

Chọn một căn phòng có độ ẩm rất thấp để bạn có thể dễ dàng thông gió.

Khi chọn vị trí lắp đặt, hãy lưu ý rằng mức tiêu thụ năng lượng của thiết bị sẽ tăng lên khi đặt gần lò sưởi, bếp lò, v.v.

hoặc bất kỳ nguồn nhiệt nào khác.

Tránh tiếp xúc trực tiếp với ánh sáng mặt trời.

Nhiệt độ môi trường càng cao, máy nén càng hoạt động nhiều

tiêu thụ lâu hơn và nhiều hơn

điện tăng lên.

Khi cài đặt thiết bị,

cũng hãy kiểm tra những điểm sau:

- Ổ cắm điện không được tìm thấy đằng sau thiết bị. Có thể vẫn có thể truy cập được trong trường hợp khẩn cấp.
- Phích cắm điện và dây cáp không được tiếp xúc với mặt sau của thiết bị. Họ có thể là bị hư hỏng do rung động của thiết bị.
- Ngoài ra, tránh cắm các thiết bị khác vào ổ cắm nằm phía sau đơn vị làm lạnh.
- Không đặt hoặc sử dụng bất kỳ nhiều ổ cắm hoặc dải phân phối hoặc các thiết bị khác các thiết bị điện tử (như máy biến áp halogen) ở khu vực phía sau của thiết bị.

Cài đặt

Rủi ro thiệt hại do độ ẩm cao.

Khi độ ẩm cao, ngưng tụ có thể tích tụ trên các bức tường bên ngoài của thiết bị. Nứt ngưng tụ này có thể ăn mòn các bức tường bên ngoài.

Chúng tôi khuyên bạn nên lắp đặt thiết bị ở nơi khô ráo và/hoặc có máy lạnh và thông gió đầy đủ.

Sau khi lắp đặt, hãy đảm bảo rằng cửa của thiết bị đóng(các) đúng cách, và rằng thiết bị đã được cài đặt đúng cách. Điều bắt buộc là phải tôn trọng hướng dẫn cho các khe cắm thông gió và thoát khí.

Sự kết hợp cạnh nhau

Nguy cơ gây thiệt hại bởi nứt ngưng tụ trên các bức tường các bộ phận bên ngoài của thiết bị.

Khi độ ẩm cao và khi nó thiếu thông gió và thông gió, ngưng tụ có thể xảy ra tích tụ trên thành ngoài của thiết bị và có thể gây ăn mòn.

Không bao giờ lắp đặt thiết bị làm mát với các thiết bị làm mát khác đặt cạnh nhau hoặc

cái này chồng lên cái kia.

Đơn vị làm mát của bạn có thể được cài đặt cạnh nhau với một thiết bị khác lạnh vì được trang bị hệ thống sơ ởi ẩm tích hợp vào thành bên. CÁC hai thiết bị làm mát phải được lắp đặt trong các hốc lõm tách ra.

Lớp khí hậu

Thiết bị này được thiết kế cho lớp học nhiệt độ môi trường chính xác (nhiệt độ môi trường) mà giới hạn phải được tuân thủ. Nhiệt độ môi trường thấp hơn tăng thời gian tắt máy nén. Điều này có thể gây ra sự gia tăng nhiệt độ bên trong

thiết bị và gây ra hư hỏng.

Lớp khí hậu được chỉ định trên biển tên được dán bên trong thiết bị làm lạnh.

Lớp khí hậu-tic	Nhiệt độ môi trường
SN	+10 đến +32°C
N	+16 đến +32°C
<small>Máy tính cá nhân</small>	+16 đến +38°C
T	+16 đến +43°C

Khi một thiết bị làm lạnh của lớp khí hậu SN được sử dụng trong sự hiện diện của nhiệt độ môi trường xung quanh thấp hơn (lên đến +5 °C), âm thanh tốt hoạt động được đảm bảo.

Cài đặt

Thông gió và thoát khí

Nguy cơ hỏa hoạn và hư hỏng do thông gió không đủ.

Nếu tủ lạnh không đủ để thông gió đầy đủ, máy nén sẽ phản ứng thờ ơ xuyên hơn và chạy trong thời gian dài hơn. Điều này dẫn đến mức tiêu thụ năng lượng cao hơn và nhiệt độ hoạt động của máy nén tăng lên, có thể

để làm hỏng cái sau.

Kiểm tra xem tủ lạnh có nhận đủ không khí và có thể xả khí nóng ra ngoài không.

Xin vui lòng tuân thủ nghiêm ngặt hướng dẫn cho các khe cấm thông gió và thoát khí.

Khe thông gió và thoát khí

không bao giờ được che phủ hoặc bị cản trở.

Ngoài ra, chúng phải được phủi bụi thường xuyên.

Không khí ở mặt sau của thiết bị có xu hướng nóng lên. Ở đó hốc lõm do đó phải được

được thiết kế sao cho thông gió

và việc sơ tán bằng không khí có thể được thực hiện cách tối ưu (xem phần "Tỷ lệ cơ sở "lún" và hướng dẫn cho gắn kèm).

Cửa đồ nội thất

Không gian ngang và dọc

Độ dày, bán kính cạnh cửa của đồ nội thất cũng như không gian ngoại vi (ngang và dọc) được xác định theo cách bố trí nhà bếp của bạn.

Do đó, vui lòng lưu ý những điểm sau:

- Không gian ngang

Khoảng cách giữa cửa tủ và cửa tủ ở trên hoặc dưới phải đo tại

nhỏ hơn 3 mm.

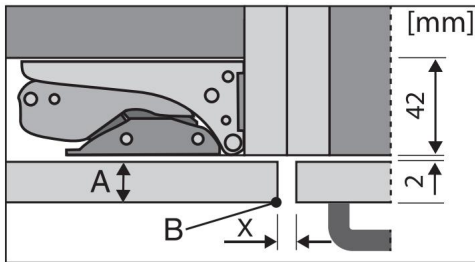
- Không gian theo chiều dọc

Nếu khoảng cách giữa cửa đồ nội thất của đơn vị làm lạnh và mặt tiền liền kề ở phía bản lề hoặc phần bên quá nhỏ, nó có nguy cơ va chạm với mặt trượt/bên hông đồ nội thất khi mở cửa đơn vị làm lạnh.

Khoảng cách phải được điều chỉnh cho phù hợp của độ dày và bán kính cạnh của cánh cửa tủ.

Hãy lưu ý đến điều này khi lập kế hoạch cho nhà bếp hoặc thay thế thiết bị làm lạnh bằng cách xác định giải pháp lắp đặt phù hợp.

Độ dày của cánh cửa của nội thất Mặt [mm]	Độ lệch X [mm] cho các bán kính cạnh khác nhau B			
	R0	R1,2	R2	R3
≥16-19	phút 3			
20	5	4	4	3,5
21	5,5	5	4,5	4
22	6,5	6	5,5	5

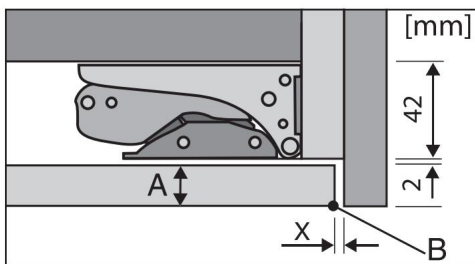


Mặt trượt tủ bếp liền kề

A = độ dày của mặt trượt đồ nội thất

B = bán kính cạnh

X = khoảng cách



Phần bên có thể khóa

A = độ dày của mặt trượt đồ nội thất

B = bán kính cạnh

X = khoảng cách

Mẹo: Lắp một miếng đệm giữa

thân đồ nội thất và phần bên để tạo ra một không gian có chiều rộng tương ứng.

- Trọng lượng của cửa đồ nội thất

Rủi ro thiệt hại do cửa đồ nội thất quá nặng!
Lắp ráp cửa đồ nội thất trọng lượng vượt quá giới hạn cho phép nguy cơ làm hỏng bản lề và gây ra sự cố!

Trọng lượng tối đa cho phép của cửa đồ nội thất là:

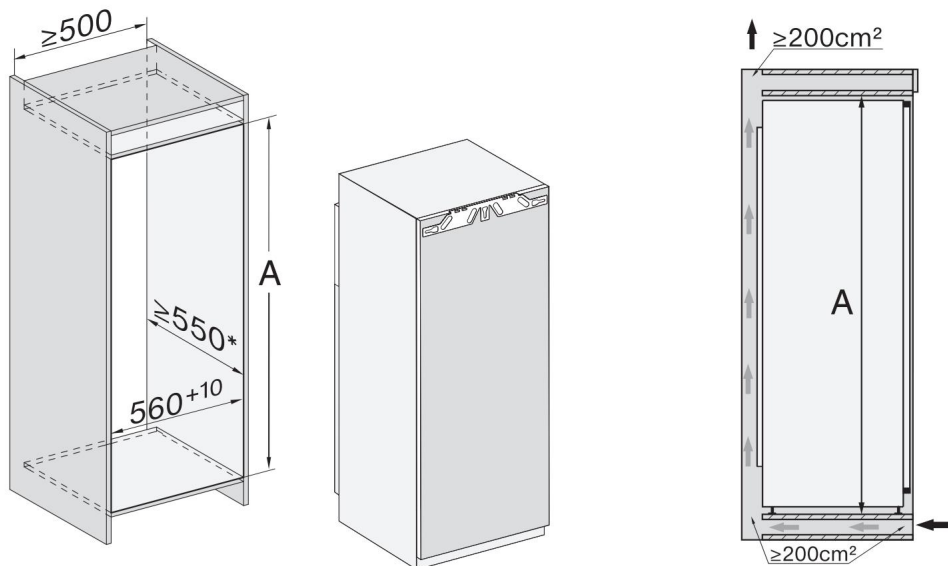
Thiết bị làm mát	kg
FNS 7470D	21
FNS 7770E	26

Cài đặt

Kích thước hốc

Được xây dựng trong một đơn vị tủ ông/ Nhìn từ bên hông

Tất cả các kích thước được tính bằng mm.



* Mức tiêu thụ năng lượng được công bố được xác định dựa trên độ sâu hốc là 560 mm. Với độ sâu hốc là 550 mm, thiết bị hoạt động hoàn hảo như ng tiêu thụ nhiều năng lượng hơn một chút.

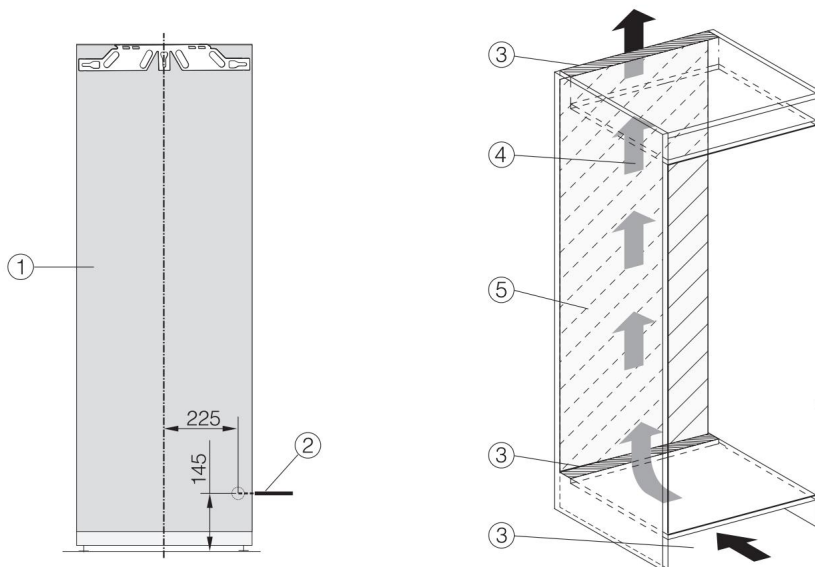
Trước khi lắp đặt, hãy đảm bảo rằng tủ âm tủ ông tứ ông ứng chính xác với kích thước lắp đặt yêu cầu.

	Chiều cao của ngách MỘT
FNS 7470D	1 397 - 1 413
FNS 7770E	1 772 - 1 788

Kết nối và thông gió và thoát khí

Tất cả các kích thước được tính bằng mm.

Việc tuân thủ các hướng dẫn về lỗ thông gió và khe thông gió là hết sức cần thiết để đảm bảo thiết bị hoạt động bình thường.



a Mặt trước b

Cáp nguồn, chiều dài = 2200 mm Có thể mua cáp nguồn dài hơn từ Dịch vụ Miele.

c Phút lỗ thông gió. 200 cm² d Thông gió e Không có

kết nối trong khu

vực này

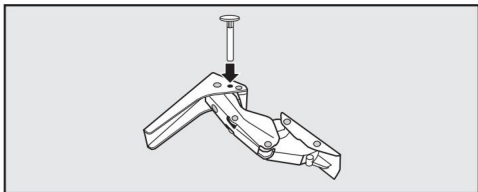
Cài đặt

Giới hạn góc mở của cửa

Bản lề cửa đư ợc điều chỉnh từ nhà máy để có thể đư ợc mở rộng.

Nếu bạn cần giới hạn góc mở Cửa thiết bị mở 90°, bạn có thể điều chỉnh bằng bản lề.

Các chốt chặn làm giảm góc mở cửa phải đư ợc lắp trư ớc khi lắp thiết bị.



Chèn chốt từ phía trên đư ợc cung cấp cho mục đích này ở bản lề.

Góc mở của cửa thiết bị hiện bị giới hạn ở mức 90°.

Kết nối điện

Thiết bị chỉ được kết nối với ổ cắm có nối đất, sử dụng cáp nguồn kèm theo.

Lắp đặt thiết bị làm mát sao cho ổ cắm có thể dễ dàng tiếp cận. Nếu ổ cắm không dễ dàng tiếp cận, kiểm tra xem có thiết bị ngắt kết nối cho mỗi cực được cung cấp trên l'cài đặt.

Nguy cơ cháy nổ khi quá tải

đượ làm nóng.

Hoạt động của thiết bị lạnh trên ổ cắm điện và dây điện nối dài có thể gây quá tải cáp.

Vì lý do an toàn, không sử dụng dây nối dài hoặc ổ cắm điện.

Việc lắp đặt điện phải được tuân thủ tiêu chuẩn VDE 0100.

Vì lý do an toàn, chúng tôi khuyên bạn nên sử dụng thiết bị bảo vệ dòng điện dư loại của hệ thống lắp đặt trong gia đình để kết nối điện với thiết bị.

lạnh lẽo.

Cáp nguồn mạng bị hỏng

chỉ nên được thay thế bằng cáp mạng lưới đặc biệt cùng loại (có tại dịch vụ sau bán hàng của Miele). Đối với một số lý do an toàn, chỉ có chuyên gia có trình độ hoặc dịch vụ khách hàng của Miele mới được tham gia phí thay thế.

Hướng dẫn sử dụng hoặc bảng tên sẽ cho bạn biết nguồn điện kết nối và biện pháp bảo vệ điện.

đã được điều chỉnh. So sánh thông tin này

với dữ liệu kết nối điện tại chỗ. Khi nghỉ ngơi,

liên hệ với thợ điện chuyên nghiệp.

Hoạt động tạm thời hoặc vĩnh viễn trên hệ thống điện

điện tự động hoặc không đồng bộ vào mạng (chẳng hạn như mạng độc lập, hệ thống sao lưu) là

khả thi. Điều kiện tiên quyết cho

hoạt động là hệ thống

nguồn điện tuân thủ

theo thông số kỹ thuật của tiêu chuẩn EN 50160 hoặc tương đương.

Các biện pháp bảo vệ đã được lên kế hoạch trong cài đặt trong nước và trong

Sản phẩm Miele này cũng phải đảm bảo chức năng của họ và của họ

chế độ hoạt động trong chế độ hoạt động có lập hoặc trong chế độ hoạt động không có lập

đồng bộ với mạng hoặc được thay thế bằng

các biện pháp tương đương

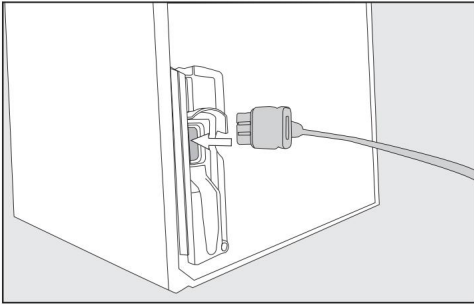
trong quá trình cài đặt. Như đã mô tả, bởi

ví dụ, trong ấn phẩm hiện tại của

Tiêu chuẩn VDE-AR-E 2510-2.

Cài đặt

Kết nối thiết bị



Cắm phích cắm của thiết bị vào mặt sau của thiết bị.

Kiểm tra xem phích cắm đã được cắm đúng cách chưa.

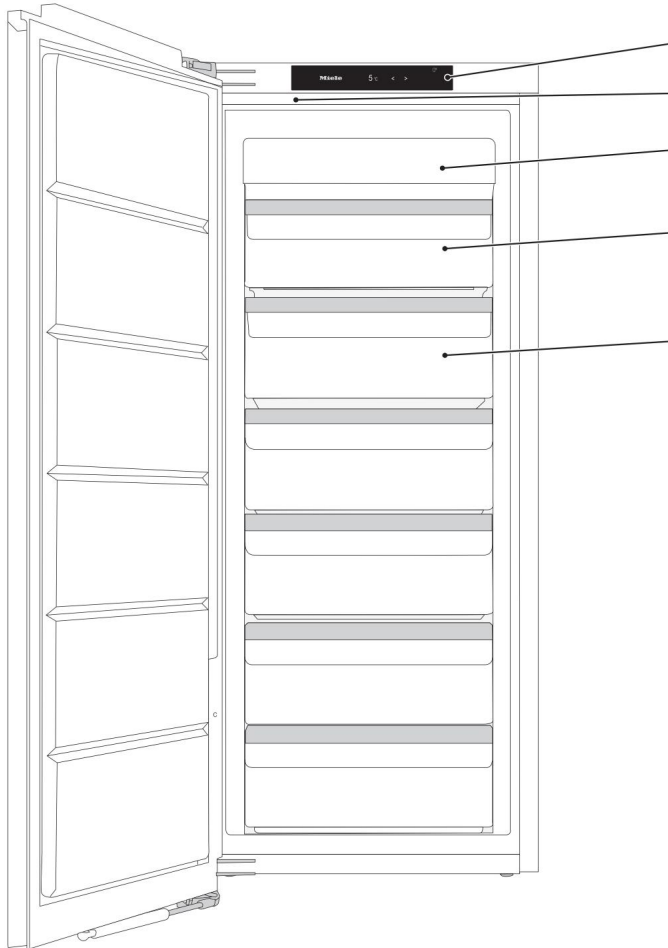
Cắm chặt phích cắm của thiết bị vào ổ cắm.

Tủ lạnh hiện đã được kết nối với mạng điện.

Tiết kiệm năng lượng:

- Nơi lắp đặt
- Thiết bị làm mát phải làm mát thư ờng xuyên hơn đến nhiệt độ nhiệt độ môi tr ờng cao hơn và sử dụng nhiều năng lượng hơn trong quá trình này. Vì thế :
- Đặt thiết bị làm mát ở nơi thông gió tốt.
 - Di chuyển thiết bị làm mát ra xa nguồn nhiệt (lò sưởi, bếp).
 - Bảo vệ thiết bị lạnh khỏi ánh nắng trực tiếp.
 - Đảm bảo nhiệt độ phòng lý tư ờng là khoảng của 20°C.
 - Không che lỗ thông gió và thư ờng xuyên lau bụi.
- Thiết lập nhiệt độ
- Nhiệt độ càng thấp, mức tiêu thụ năng lượng càng tăng! Các thiết lập sau đây đư ợc khuyến nghị:
- Vùng đóng băng -18°C.
- Sử dụng
- Tiêu thụ năng lượng tăng lên do nhiệt lượng tỏa ra và lưu thông không khí bị cản trở. Vì thế :
- Luôn mở cửa thiết bị trong thời gian ngắn.
Việc bảo quản thực phẩm đúng cách giúp định hư ớng.
 - Đóng chặt cửa sau khi mở.
 - Để thức ăn và đồ uống nóng nguội trư ớc khi giữ chúng trong tủ lạnh.
 - Bọc hoặc đậy thực phẩm trư ớc khi cất giữ.
 - Để thiết bị thông gió tốt hơn, không nên quá tải các ngăn.
 - Đảm bảo các ngăn kéo và kệ đư ợc sắp xếp như lúc xuất xứ ờng.
 - Kiểm tra khi làm lạnh thực phẩm rằng khe cắm quạt không đư ợc che phủ.

Mô tả thiết bị



Hình minh họa này cho thấy một mô hình thiết bị mẫu.

a Màn hình

b Đèn chiếu sáng bên

trong c Mô-đun

NoFrost d Ngăn kéo tủ đông nghiêng

e Ngăn kéo tủ đông

Mô tả thiết bị

Màn hình chính

Các vật sắc nhọn như bút chì hoặc bút mực có thể làm xước màn hình cảm ứng.

Chỉ chạm vào màn hình cảm ứng bằng ngón tay.

Nếu ngón tay bạn lạnh, màn hình cảm ứng có thể không phản hồi.



a Màn hình hiển thị nhiệt độ cho vùng đông lạnh b Nút cảm

biến chế độ cài đặt để chọn các chức năng khác nhau trong chế độ Cài đặt

c Màn hình Miele@home, trạng thái kết nối (chỉ hiển thị nếu chức năng Miele@home đã được cấu hình)

d Chế độ hiển thị Expo (chỉ hiển thị nếu chế độ Expo đã được kích hoạt)

Hiểu nguyên lý điều khiển

Chạm vào khu vực hoặc biểu tượng mong muốn trên màn hình chính.

Kéo con trỏ sang trái hoặc phải trên màn hình cho đến khi giá trị/ký hiệu mong muốn được hiển thị ở giữa.

Chạm vào lựa chọn mong muốn trên màn hình để xác nhận.

Giá trị/biểu tượng được chọn sẽ sáng màu cam (trừ một số trừu tượng hợp ngoại lệ).

Để thoát khỏi mức cài đặt này, hãy nhấn hoặc OK.

Mô tả thiết bị

Cài đặt chế độ

Chế độ cài đặt cho phép bạn sửa đổi các chức năng sau:

Biểu tượng Chức năng	Cài đặt nhà máy
Bật hoặc tắt chức năng Chế độ tiệt trùng (xem chương "Các thiết lập khác")	Tàn tật
/ Bật hoặc tắt khóa trên trên (xem chương "Các thiết lập khác")	(Tàn tật)
Bật hoặc tắt tính năng Chế độ Shabbat (xem chương "Các thiết lập khác")	Tàn tật
Gọi thông tin cho chức năng Modus Shabbat (xem chương "Các thiết lập khác")	--
Thay đổi thời gian cho đến khi báo thức kêu cửa (xem chương "Các thiết lập khác")	1,00
Cài đặt chức năng Miele@home lần đầu tiên, kích hoạt và hủy kích hoạt Wi-Fi hoặc đặt lại cấu hình mạng (xem chương "Cài đặt khác")	ỨNG DỤNG
/ Kích hoạt hoặc hủy kích hoạt tiếng bíp của phím	Đã bật
/ Thay đổi âm lượng của âm báo cảnh báo và báo động báo hiệu hoặc tắt hoàn toàn âm báo cảnh báo và tín hiệu (xem chương "Các thiết lập khác")	đã kích hoạt / cấp độ 5
Thay đổi độ sáng màn hình (xem chương "Cài đặt khác")	Cấp độ 4
°C / °F Thay đổi đơn vị nhiệt độ (°Celsius hoặc °Fahrenheit)	°C
Tắt tính năng Expo Mode (chỉ hiển thị nếu được bật) (xem chương "Các thiết lập khác")	Tàn tật

Mô tả thiết bị

Đặt lại về cài đặt gốc (xem chương “Cài đặt khác”)

--

Lấy thông tin (tên và số model chuẩn) trên thiết bị làm mát của bạn (xem chương “Các cài đặt khác”)

--

Mô tả thiết bị

Thiết kế nội thất

Nghiêng ngăn kéo trên cùng

Ngăn kéo có thể nghiêng được. Đồ ăn do đó, đông lạnh để loại bỏ hơn.

Kéo ngăn kéo ra hoàn toàn.

Ngăn kéo được cố định bằng các điểm dừng trích xuất và không thể rơi.

Phụ kiện được cung cấp

Khay đựng đá viên

Phụ kiện tùy chọn

Được thiết kế đặc biệt cho thiết bị, phụ kiện và sản phẩm vệ sinh và bảo dưỡng có sẵn trong dòng sản phẩm Miele.

Vải sợi nhỏ đa năng

Vải sợi nhỏ giúp loại bỏ dễ dàng có dấu vân tay và bụi bẩn ánh sáng trên mặt tiền bằng thép không gỉ, bảng điều khiển, cửa sổ, đồ nội thất, cửa sổ ô tô, v.v.

Bộ MicroCloth

Bộ MicroCloth bao gồm 1 miếng vải

đa năng, 1 khăn lau kính và 1 khăn đánh bóng.

Những loại vải này cực kỳ bền. Chúng chứa các sợi nhỏ

rất mịn đảm bảo hiệu suất làm sạch cao.

MicroCloth HyClean

MicroCloth HyClean là loại khăn lau đa năng có khả năng kháng khuẩn và đặc biệt chống rách. Anh ấy có thể được sử dụng khô hoặc ướt, có hoặc không có chất tẩy rửa.

Khả năng đặt hàng phụ kiện tùy chọn

trong cửa hàng

Dòng sản phẩm Miele. Chúng cũng có sẵn

từ dịch vụ sau bán hàng

Miele (xem phần cuối của hướng dẫn này

hướng dẫn) hoặc từ đại lý của bạn

Em yêu.

Bật và tắt thiết bị

Trước khi sử dụng lần đầu

Tháo bỏ toàn bộ vật liệu đóng gói và màng bảo vệ.

Làm sạch bên trong thiết bị và phụ kiện (xem chương "Vệ sinh và bảo dưỡng").

Kết nối thiết bị

Kết nối thiết bị làm mát với mạng lưới điện, như thể hiện trong chương "Kết nối điện".

Màn hình đầu tiên hiển thị Miele, sau đó là .

Bật thiết bị làm mát

Mở cửa thiết bị.

Chạm vào trên màn hình.

Bộ phận làm mát bắt đầu tạo ra hơi lạnh và đèn bên trong bật sáng.

Ngay khi nhiệt độ cài đặt là đạt đến, biểu tượng tắt, màn hình hiển thị nhiệt độ vẫn bật và chuông báo thức reo lên.

Nếu tiếng bíp làm bạn khó chịu, hãy chạm vào .

Chuông báo thức dừng lại.

Thiết bị làm mát để đạt được nhiệt độ cài đặt trước.

Không lấp đầy vùng đóng băng rằng khi nhiệt độ đã giảm đủ trong vùng đóng băng (tối thiểu -18°C).

Tắt thiết bị

Chạm vào màn hình hiển thị nhiệt độ.

Trượt ngón tay của bạn về phía đúng, cho đến khi được hiển thị trên trung bình.

Nhấn .

Đèn chiếu sáng bên trong sẽ tắt và quá trình sản xuất lạnh sẽ dừng lại.

Màn hình hiển thị .

Chú ý ! Thiết bị không được tắt từ mạng lưới điện khi bạn tắt nó đi.

Bật và tắt thiết bị

Trong trường hợp hỏng hóc kéo dài

Nếu không sử dụng thiết bị trong thời gian dài, nấm mốc có thể hình thành nếu cửa vẫn đóng và thiết bị không được vệ sinh.

Vệ sinh thiết bị thường xuyên.

Nếu muốn thiết bị không hoạt động trong thời gian dài, hãy tuân thủ các hướng dẫn sau:

Tắt thiết bị.

Rút phích cắm của thiết bị hoặc tắt cầu chì trong hệ thống lắp đặt gia dụng.

Vệ sinh thiết bị và mở cửa thiết bị để thông gió đầy đủ và tránh hình thành mùi khó chịu.

Nhiệt độ thích hợp

Điều cần thiết là phải chọn một nhiệt độ chính xác để đúng cách bảo quản thực phẩm. Những cái này bị phân hủy nhanh chóng dưới tác động của vi sinh vật. Nhiệt độ tốt của Việc bảo quản có thể làm chậm hoặc thậm chí ngăn ngừa thực phẩm bị hư hỏng. Trên thực tế, nhiệt độ ảnh hưởng đến tốc độ của sự phát triển của vi sinh vật. Nhiệt độ càng thấp thì quá trình này diễn ra càng chậm.

Bạn cần phải đạt được nhiệt độ của -18°C để đông lạnh thực phẩm tư nhiên sống và giữ chúng trong thời gian dài. Lúc này nhiệt độ, sự phát triển của vi sinh vật phần lớn được kiểm soát. Ngay khi nhiệt độ vượt quá -10°C, phân hủy thực phẩm bởi các vi sinh vật tiếp tục và họ được giữ trong thời gian ngắn hơn. Cũng bạn không bao giờ nên đông lạnh lại thực phẩm đã rã đông một phần hoặc hoàn toàn trừ khi nó đã được nấu chín kể từ khi chúng được rã đông. Vi sinh vật bị tiêu diệt ở nhiệt độ cao.

Nhiệt độ bên trong thiết bị tăng :

- tùy thuộc vào tần suất và thời gian mở cửa,
- tùy thuộc vào số lượng thực phẩm được bảo quản,
- tùy thuộc vào độ nóng của thức ăn đưa vào làm mát,
- tùy thuộc vào nhiệt độ môi trường xung quanh phòng nơi thiết bị được lắp đặt. Thiết bị này được thiết kế cho một lớp khí hậu (nhiệt độ (môi trường xung quanh) chỉ rõ những giới hạn phải được tôn trọng.

Hiện thị nhiệt độ

Trong quá trình hoạt động bình thường, màn hình hiển thị nhiệt độ cao nhất của vùng đóng băng hiện đang chiếm ưu thế trong thiết bị

Lạnh Léo.

Tùy thuộc vào nhiệt độ môi trường xung quanh và điều chỉnh, đôi khi cần phải có nhiều điều chỉnh giờ trữ để đạt được và hiển thị nhiệt độ đã chọn.

Đặt nhiệt độ

Chạm vào màn hình hiển thị nhiệt độ.

Vuốt sang phải hoặc để cho đến khi nhiệt độ mong muốn hiển thị ở giữa.

Chạm vào nhiệt độ mong muốn để xác thực.

Màn hình hiển thị nhiệt độ trở về nhiệt độ thực tế hiện đang có trong thiết bị làm lạnh.

Khả năng điều chỉnh

- Vùng đóng băng: từ -15 đến -28 °C

Nếu bạn đã thay đổi cài đặt của nhiệt độ :

Kiểm tra màn hình hiển thị nhiệt độ tại sau một vài giờ. Nó không phải là chỉ sau thời gian này nhiệt độ thực tế mới được xác định.

- sau khoảng 6 giờ với tủ lạnh chứa đầy đồ
- sau 24 giờ với thiết bị đầy đủ

Nhiệt độ thích hợp

Nếu nhiệt độ quá cao hoặc quá thấp sau thời gian này:

Đặt lại nhiệt độ.

Sử dụng chức năng SuperFrost

Siêu băng giá

Khi chức năng SuperFrost được kích hoạt được kích hoạt, vùng đông băng rất nhanh chóng đạt đến giá trị cao nhất lạnh (tùy thuộc vào nhiệt độ môi trường xung quanh). Thiết bị hoạt động ở công suất làm mát tối đa và nhiệt độ giảm. Lựa chọn chức năng này trữ ốc khi đông băng sản phẩm tư ơi sống. Chức năng này cho phép đông lạnh thực phẩm nhanh chóng để bảo quản giá trị của nó dinh dưỡng, vitamin của chúng, về ngoài của chúng và hương vị của chúng.

Khi chức năng SuperFrost được kích hoạt khi được kích hoạt, có thể có sự gia tăng tiếng ồn từ các thiết bị.

Chức năng SuperFrost phải được kích hoạt 6 giờ trữ ốc khi nạp tiền sản phẩm cần đông lạnh. Nếu bạn muốn sử dụng khả năng đông băng tối đa, chức năng SuperFrost phải được kích hoạt Trữ ốc 24 giờ!

Chức năng SuperFrost đã bị vô hiệu hóa tự động sau Tối đa 72 giờ. Thiết bị trở về công suất làm mát bình thường. Thời gian cho đến khi chức năng này bị vô hiệu hóa phụ thuộc vào lượng thực phẩm chỉ phí lưu trữ.

Mẹo: Để tiết kiệm năng lượng, bạn có thể tự mình vô hiệu hóa nó Chức năng SuperFrost sẽ hoạt động ngay khi thực phẩm hoặc đồ uống đủ lạnh.

Bạn không cần phải kích hoạt Chức năng SuperFrost,

- nếu bạn đã lưu trữ sản phẩm đông lạnh
- khi bạn chỉ đông băng tối đa 2 kg thực phẩm mỗi ngày.

Bật/Tắt chức năng

Siêu băng giá

Chạm vào màn hình hiển thị nhiệt độ.

Để kích hoạt và hủy kích hoạt chức năng SuperFrost, nhấn nút .

Khi chức năng SuperFrost được kích hoạt, đèn sẽ sáng màu cam.

Thoát khỏi mức cài đặt này bằng cách nhấn vào màn hình hiển thị nhiệt độ.

Các thiết lập khác

Giải thích về các thiết lập các phông viên

Trong phần sau, chỉ có các tham số cần được giải thích thêm.

Ở chế độ cài đặt , báo động của cửa và tin nhắn cảnh báo được tự động tắt.

Chế độ tiệt trùng

Nó đặc biệt được khuyến khích để kích hoạt chức năng Chế độ tiệt trùng (tiệt) khi bạn muốn làm mát hoặc đông lạnh số lượng lớn của thực phẩm vừa được lưu trữ.

Mẹo: Kích hoạt chức năng Chế độ tiệt trùng khoảng 4 giờ trước khi cất giữ thực phẩm.

Khi Chế độ tiệt trùng được kích hoạt, Chức năng SuperFrost được kích hoạt tự động.

Chức năng chế độ Party là tự động hủy kích hoạt sau 24 giờ. Tuy nhiên, bạn có khả năng hủy kích hoạt sớm hơn Chức năng chế độ tiệt trùng .

Trong trường hợp mất điện, chức năng Chế độ tiệt trùng sẽ bị vô hiệu hóa.

Kích hoạt chức năng khóa /

Chức năng khóa được kích hoạt bảo vệ chống lại việc tắt máy lạnh vô ý và chống lại việc điều chỉnh vô ý của con người không được phép, ví dụ như trẻ em.

Nhấn .

Vuốt sang phải

hoặc sang trái cho đến khi xuất hiện ở giữa.

Nhấn .

Khi chức năng khóa được kích hoạt, sáng màu cam.

Đóng cửa thiết bị. Cái này chỉ khi đó chức năng khóa mới được kích hoạt.

Tắt tạm thời chức năng của khóa /

Ví dụ, nếu bạn muốn điều chỉnh nhiệt độ, bạn có thể tắt chức năng khóa cho một thời gian ngắn:

Chạm vào màn hình hiển thị nhiệt độ.

Chạm vào nút trong 6 giây.

Màn hình chuyển sang cài đặt nhiệt độ.

Bây giờ hãy thực hiện các thiết lập mong muốn.

Đóng cửa thiết bị để kích hoạt lại chức năng khóa .

Tắt chức năng hoàn toàn khóa /

Nhấn .

Các thiết lập khác

Chạm vào nút trong 6 giây.

Trượt ngón tay sang phải hoặc trái cho đến khi xuất hiện.
thẻ ở giữa.

Nhấn .

Khi chức năng khóa bị vô hiệu hóa, đèn sẽ sáng.

Chế độ Shabbat

Thiết bị này cung cấp chế độ Shabbat giúp bạn thực hiện các nghi lễ tôn giáo dễ dàng hơn.

Chế độ Shabbat được kích hoạt và hiển thị trên Màn hình chính.

Sau 3 giây, màn hình sẽ tắt.

Khi chế độ Shabbat được kích hoạt, bạn không thể thực hiện bất kỳ cài đặt nào trên thiết bị làm lạnh của mình.

Vì tín hiệu âm thanh và hình ảnh đã bị vô hiệu hóa nên bạn phải kiểm tra xem cửa đã được đóng đúng cách chưa.

Chế độ Shabbat sẽ tự động tắt sau khoảng 120 giờ.

bị vô hiệu hóa khi chế độ

Ngày Shabbat đã được kích hoạt.

- đèn chiếu sáng bên trong được kích hoạt khi mở cửa,

- tắt cả tín hiệu âm thanh và hình ảnh

- hiển thị nhiệt độ

Tất cả các chức năng đã kích hoạt trước đó vẫn được giữ nguyên.

Rủi ro sức khỏe do tiêu thụ thực phẩm không phù hợp cho con người sử dụng.

Nếu mất điện xảy ra trong chế độ Shabbat, thực phẩm có thể tiếp xúc với nhiệt độ cao trong một khoảng thời gian. Do đó, thời hạn sử dụng bị giảm.

Nếu mất điện vào ngày Shabbat, hãy kiểm tra chất lượng thực phẩm.

Tắt chế độ Shabbat Chạm vào màn hình đen.

Màn hình hiển thị:

. Nhấn .

chuyển sang màu

cam. Chạm vào biểu tượng một lần nữa.

Nếu chế độ Shabbat bị vô hiệu hóa, biểu tượng sẽ sáng màu trắng.

Thông tin về chế độ Shabbat

Sản phẩm này được chứng nhận bởi Star-K, một viện chứng nhận kosher quốc tế.

Bạn có thể tải xuống phiên bản chứng nhận Star-K tại đây.

Các thiết lập khác

Thay đổi độ trễ cho đến khi báo động cửa được kích hoạt. Bạn có thể điều chỉnh tốc độ báo động cửa kêu sau khi cửa thiết bị được mở. Nhấn .

Vuốt sang phải hoặc trái cho đến khi xuất hiện ở giữa.

Nhấn .

Trượt sang trái hoặc phải cho đến khi thời lượng mong muốn nằm trong khoảng từ 30 giây đến 3 phút: 30 giây sẽ hiển thị ở giữa.

Chạm vào cài đặt mong muốn để xác nhận-cái.

Mật ong@nhà

Thiết bị của bạn được trang bị mô-đun Wi-Fi tích hợp.

Theo mặc định, kết nối mạng bị tắt.

Để sử dụng tính năng này, bạn cần:

- mạng Wi-Fi
- Ứng dụng Honey
- tài khoản người dùng Miele. BẠN
Bạn có thể tạo tài khoản người dùng của mình thông qua Ứng dụng Miele.

Ứng dụng Miele hướng dẫn bạn kết nối thiết bị với mạng Wi-Fi cục bộ.

Sau khi thiết bị được kết nối với mạng Wi-Fi, ví dụ bạn có thể thực hiện các hành động sau bằng Ứng dụng:

- lấy thông tin về trạng thái thiết bị của bạn,
- thay đổi cài đặt của tủ lạnh.

Khi kết nối thiết bị làm mát với mạng Wi-Fi, mức tiêu thụ năng lượng sẽ tăng lên, ngay cả khi thiết bị đã tắt.

Đảm bảo tín hiệu mạng Wi-Fi ở nơi bạn lắp thiết bị đủ mạnh.

Tính khả dụng của Wi-Fi Wi-Fi có cùng dải tần số với các thiết bị khác (ví dụ: lò vi sóng, đồ chơi điều khiển từ xa). Điều này có thể gây ra sự cố kết nối tạm thời hoặc hoàn toàn. Do đó, không thể đảm bảo tính liên tục của các chức năng được cung cấp.

Tính khả dụng của Miele@home

Việc sử dụng Ứng dụng Miele phụ thuộc vào tính khả dụng của dịch vụ Miele@home tại quốc gia của bạn.

Dịch vụ Miele@home không có sẵn ở một số quốc gia.

Bạn có thể tìm thấy thêm thông tin về dịch vụ này trên trang web của chúng tôi www.miele.fr.

Ứng dụng Miele Bạn có

thể tải xuống Ứng dụng Miele miễn phí từ Apple App Store® hoặc từ Google Play Store™.



Cài đặt lần đầu tiên
Mật ong/nhà

Nhấn .

Vuốt sang phải hoặc trái cho đến khi xuất hiện ở giữa.

Nhấn . Chạm vào

phương thức kết nối bạn muốn (APP hoặc WPS).

Sau khi kết nối thành công, sẽ xuất hiện trên màn hình chính.

Nếu không thể thiết lập kết nối, sẽ xuất hiện trên màn hình.

Trong trường hợp này, hãy khởi động lại quy trình của họ.

Bật hoặc tắt kết nối

Wi-Fi

Nhấn .

Trượt ngón tay sang phải hoặc trái cho đến khi xuất hiện ở giữa.

Nhấn .

Để tắt Wi-Fi, hãy nhấn .

Màn hình hiển thị: .

Để kích hoạt lại kết nối Wi-Fi, hãy nhấn .

Để thoát khỏi cấp độ menu, nhấn .

Nếu Wi-Fi được bật, sẽ sáng lên trên màn hình chính.

Các thiết lập khác

Đặt lại cấu hình của re-xô

Nhấn .

Vuốt sang phải hoặc trái cho đến khi xuất hiện ở giữa.

Nhấn .

Trượt ngón tay của bạn về phía phải, cho đến khi xuất hiện ở giữa.

Nhấn .

Nhấn OK.

Tất cả các cài đặt đã thực hiện và giá trị đã nhập cho Miele@home đều được đặt lại.

Kết nối Wi-Fi đã bị vô hiệu hóa, tắt trên màn hình chính.

Đặt lại cấu hình mạng nếu bạn thái bỏ thiết bị, bán hoặc đưa thiết bị đã qua sử dụng vào sử dụng. Mọi dữ liệu cá nhân sẽ bị xóa khỏi thiết bị. Ngoài ra, chủ sở hữu trước sẽ không còn có thể truy cập vào thiết bị nữa.

Thay đổi âm lượng của âm báo cảnh báo và tín hiệu / Bạn có thể thay đổi âm lượng của âm báo

cảnh báo và tín hiệu (ví dụ: âm báo cửa hoặc thông báo lỗi). Bạn cũng có thể tắt âm thanh cảnh báo và tín hiệu nếu cảm thấy bị làm phiền.

Nhấn .

Vuốt sang phải hoặc trái cho đến khi xuất hiện ở giữa.

Nhấn .

Chọn âm lượng mong muốn bằng cách vuốt sang trái hoặc phải trên thanh phân đoạn.

Xác nhận âm lượng mong muốn bằng cách nhấn thanh phân đoạn.

Khi âm thanh cảnh báo và tín hiệu bị tắt, sẽ xuất hiện.

Thay đổi độ sáng màn hình

Bạn có thể điều chỉnh độ sáng màn hình cho phù hợp với điều kiện ánh sáng của môi trường xung quanh.

Nhấn .

Trượt ngón tay sang phải hoặc trái cho đến khi xuất hiện. thê ở giữa.

Nhấn .

Chọn mức độ sáng mong muốn bằng cách vuốt sang trái hoặc phải trên thanh phân đoạn.

Xác nhận mức độ sáng

mong muốn bằng cách nhấn thanh phân đoạn.

Tắt chế độ triển lãm Chế độ

triển lãm cho phép các đại lý giới thiệu thiết bị mà không kích hoạt sản xuất lạnh. Cài đặt này không có tác dụng gì với cá nhân.

Nếu chế độ Expo được bật tại nhà máy, sẽ xuất hiện trên màn hình chính.

Nhấn . Nhấn

Vuốt sang phải hoặc trái cho đến khi xuất hiện ở giữa.

Nhấn .

Sau khi tắt chế độ Expo, thiết bị làm mát sẽ tắt và phải bật lại.

Đặt lại về cài đặt gốc

Mọi cài đặt của thiết bị làm lạnh đều được khôi phục về cài đặt gốc (để biết thêm thông tin về cài đặt, hãy xem chương "Mô tả thiết

bị"). Nhấn .

Trượt ngón tay sang phải hoặc trái cho đến khi xuất hiện. thê ở giữa.

Nhấn .

Màn hình hiển thị: .

Chạm vào OK.

Bộ phận làm mát dừng lại và phải khởi động lại.

Thông tin

Dữ liệu thiết bị (tên model và mã tham chiếu) được hiển thị trên màn hình.

Giữ lại dữ liệu thiết bị này:

- để tích hợp thiết bị làm lạnh vào mạng Wi-Fi của bạn (xem chương "Thực hiện thêm cài đặt", mục "Miele@home").
- báo cáo sự cố bắt đầu cho dịch vụ sau bán hàng của Miele (xem chương "Dịch vụ sau bán hàng của Miele").
- để tham khảo thông tin từ cơ sở dữ liệu EPREL (xem chương "Dịch vụ sau bán hàng").

Nhiệt độ và báo động cửa

Rủi ro sức khỏe do

tiêu thụ thực phẩm không phù hợp để tiêu thụ.

Nếu nhiệt độ đã tăng lên trên ngưỡng -18°C

một thời gian dài, sản phẩm của bạn thực phẩm đông lạnh có thể bắt đầu rã đông. Vì vậy, thời gian bảo tồn bị giảm.

Kiểm tra xem sản phẩm đông lạnh của bạn có bắt đầu tan băng.

Nếu vậy, hãy tiêu thụ chúng ở nhanh hơn hoặc sử dụng hoặc rang chúng trước khi đông lạnh lại!

Tín hiệu âm thanh và hình ảnh được kích hoạt trong các trường hợp sau đây:

- nếu bạn bật thiết bị nhưng nhiệt độ trong thiết bị lệch quá nhiều so với nhiệt độ đã lên lịch,
- khi có quá nhiều không khí nóng đi vào bên trong thiết bị khi bạn cất đi hoặc lấy ra sản phẩm đông lạnh,
- khi bạn đông lạnh lớn số lượng thực phẩm,
- khi đông lạnh các sản phẩm tư đi nóng,
- khi mất điện,
- khi thiết bị bị lỗi.

Báo động nhiệt độ

Thiết bị được trang bị báo động âm thanh để ngăn ngừa nhiệt độ trong vùng đóng băng không tăng lên mà chúng ta không nhận ra.

Nếu nhiệt độ đạt đến một phạm vi nhiệt độ quá nóng, sẽ xuất hiện màu đỏ trên màn hình hiển thị nhiệt độ.

Ngoài ra, một tín hiệu âm thanh sẽ vang lên cho đến khi tình trạng báo động kết thúc. hoặc tín hiệu sẽ bị vô hiệu hóa thủ công.

Giới hạn này được xác định bằng cách cài đặt bộ chọn nhiệt độ.

Trước khi tắt báo động nhiệt độ, cần xác định và loại trừ nguyên nhân gây ra báo động.

Nếu báo thức làm phiền bạn, bạn có thể ngắt nó trước khi kết thúc.

Nhấn .

Tin nhắn cảnh báo đã được đã xác nhận: tắt và tín hiệu là không đúng lại.

Màn hình chính xuất hiện trên màn hình: trên màn hình hiển thị, nhiệt độ cao nhất thời tiết nóng nực vẫn còn tồn tại cho đến bây giờ vùng đóng băng, nhấp nháy trong khoảng 1 phút. Cuối cùng, màn hình hiển thị nhiệt độ chuyển sang nhiệt độ hiện tại bên trong thiết bị.

Nhiệt độ và báo động cửa

Báo động cửa

Để tránh mất năng lượng khi cửa mở và để bảo vệ thực phẩm được lưu trữ khỏi tác động của nhiệt, thiết bị được trang bị hệ thống báo động.

Nếu cửa thiết bị vẫn mở cách kéo dài, sẽ được hiển thị trong màu vàng trên màn hình hiển thị nhiệt độ. Ngoài ra, còn có tín hiệu âm thanh phát ra.

Sự chậm trễ trước khi báo động cửa có thể được thiết lập có thể thay đổi. Bạn cũng có thể tắt báo thức cửa (xem chương "Các thiết lập khác").

Ngay khi cửa thiết bị đóng lại, tín hiệu âm thanh sẽ dừng lại và đi ra ngoài.

Vô hiệu hóa báo động cửa

Chạm vào trên màn hình.

Tín hiệu âm thanh dừng lại và biểu tượng tắt.

Nếu cửa thiết bị không được đóng, tín hiệu cảnh báo sẽ lặp lại sau 3 phút.

Đông lạnh và bảo quản

Quá trình đông lạnh sản phẩm tư ơi.

Rủi ro sức khỏe do tiêu thụ thực phẩm không phù hợp cho con người sử dụng.

Nếu nhiệt độ tăng cao hơn ngưỡng -18°C trong thời gian dài, sản phẩm đông lạnh của bạn có thể bắt đầu rã đông. Do đó, thời hạn sử dụng bị giảm.

Kiểm tra xem sản phẩm đông lạnh của bạn đã bắt đầu rã đông chưa.

Nếu vậy, hãy tiêu thụ chúng càng sớm càng tốt hoặc nấu chín hoặc rang chúng trước khi đông lạnh lại!

Thực phẩm tư ơi nên được đông lạnh hoàn toàn càng nhanh càng tốt để giữ nguyên giá trị dinh dưỡng, vitamin, hình thức và hương vị.

Nếu sản phẩm được đông lạnh nhanh, chất lỏng sẽ có ít thời gian thoát ra khỏi tế bào và đi vào các khoang hơn. Các tế bào có lại ít hơn nhiều. Khi rã đông, một lượng nhỏ chất lỏng đi vào các khoang có thể quay trở lại các tế bào và lượng nước bị mất sẽ ít hơn.

Chỉ có một vết nước nhỏ hình thành!

Công suất đông lạnh tối đa để đảm bảo thực phẩm được đông lạnh đến tận lõi nhanh nhất có thể, không được vượt quá công suất đông lạnh tối đa. Khả năng đóng băng tối đa trong vòng 24 giờ được ghi trên bảng dữ liệu "Khả năng đóng băng ...kg/24 giờ".

Bảo quản sản phẩm đông lạnh

Để bảo quản các sản phẩm đông lạnh được bán trong cửa hàng, khi mua chúng tại cửa hàng, hãy kiểm tra:

- nếu bao bì không bị hư hỏng,
- ngày hết hạn và
- nhiệt độ bên trong tủ đông của cửa hàng phải là -18°C hoặc thấp hơn.

Nếu có thể, hãy vận chuyển thực phẩm đông lạnh trong túi giữ lạnh và cất giữ nhanh chóng trong tủ lạnh.

Đông lạnh và bảo quản

Đông lạnh sản phẩm tư ơi

Trước khi đông lạnh Nếu

bạn cần đông lạnh hơn 2 kg sản phẩm tư ơi sống, hãy kích hoạt chức năng SuperFrost ít nhất 6 giờ trước khi bảo quản thực phẩm.

Nếu bạn cần đông lạnh nhiều hơn lưu ý lớn sản phẩm tư ơi sống, hãy kích hoạt chức năng SuperFrost ít nhất 24 giờ trước khi bảo quản thực phẩm.

Điều này sẽ cung cấp cho thực phẩm đã đông lạnh một nguồn dự trữ lạnh.

Chỉ đông lạnh tư ơi và chất lưu ý hàng đầu!

Lưu ý rằng một số loại thực phẩm không thích hợp để đông lạnh. Ví dụ, bao gồm các loại rau thừng đực ăn sống như rau diếp hoặc củ cải.

Mẹo: Để giữ nguyên màu sắc, hương vị, mùi thơm và vitamin C của rau, hãy chần qua trước khi đông lạnh. Để thực hiện, hãy nấu rau theo từng phần trong nước sôi trong 2-3 phút. Sau đó vớt rau ra và nhanh chóng làm nguội dư thừa vôi nước lạnh. Cuối cùng, vớt rau ra.

Đóng gói sản phẩm cần đông lạnh Chia nhỏ sản phẩm cần đông lạnh.

Mẹo: Để tránh bị bỏng lạnh, hãy chọn bao bì phù hợp (như hộp đựng thực phẩm đông lạnh). Bóp hết không khí ra khỏi bao bì và đóng lại-

Đóng chặt túi lại.

Ghi nội dung và ngày đông lạnh trên bao bì.

Lưu trữ thực phẩm

Nguy cơ hư hỏng do tải quá mức!

Tải quá nặng có thể làm hỏng ngăn kéo tủ đông/kệ kính.

Tôn trọng tải trọng tối đa: - Ngăn đông = 12 kg - Kệ kính = 35 kg

Thực phẩm cần đông lạnh không được tiếp xúc với thực phẩm đã đông lạnh để tránh thực phẩm đã đông lạnh bắt đầu rã đông.

Đảm bảo bao bì khô hoàn toàn để tránh đóng băng.

Để đảm bảo thực phẩm đông lạnh nhanh đến tận lõi, không nên đóng gói vượt quá các kích thước sau:

- Tối đa trái cây và rau quả. 1kg
- Viande tối đa 2,5 kg

Đông lạnh và bảo quản

- Lưu ý thực phẩm cần đông lạnh ít

Đông lạnh thực phẩm trong ngăn kéo của đông băng từ trên cao.

Sắp xếp thực phẩm cần đông lạnh trong nằm phẳng ở đáy ngăn kéo tủ đông phía trên để quá trình đông lạnh diễn ra nhanh nhất có thể.

- VarioRoom: Số lượng tối đa của thực phẩm đư ợc đông lạnh (xem bảng dữ liệu)

Nếu khe cắm quạt bị tắc, hiệu suất làm mát sẽ giảm và mức tiêu thụ năng lượng sẽ tăng.

Khi đóng băng, hãy kiểm tra xem khe quạt có bị chặn không.
không đư ợc bảo hiểm.

Mẹo: Bạn có thể mở rộng khu vực đông lạnh một cách linh hoạt. Vì lưu trữ thực phẩm lớn hơn (ví dụ, một con gà tây hoặc một con thú săn), bạn có thể loại bỏ các viên thuốc trong kính giữa các ngăn kéo tủ đông.

Tháo các ngăn kéo tủ đông ra khỏi cao.

Sắp xếp các sản phẩm sao cho rằng chúng chiếm diện tích bề mặt lớn nhất có thể trên các kệ hàng kính trên cùng, để chúng đóng băng càng nhanh càng tốt đến trung tâm của chúng.

Sau quá trình đông lạnh:

Tắt chức năng SuperFrost .

Đặt thực phẩm đông lạnh vào các ngăn kéo tủ đông và lấp lại.

Thời hạn sử dụng của thực phẩm đông lạnh

Nhóm thực phẩm-	Thời gian của bảo tồn (tháng)
Kem 2 đến 6	
Bánh mì, bánh ngọt	2 đến 6
của pho mát	2 đến 4
Cá, béo	1 đến 2
Cá, nạc	1 đến 5
Xúc xích, giăm bông	1 đến 3
Trò chơi, thịt lợn	1 đến 12
Gia cầm, thịt bò	2 đến 10
Trái cây và rau quả	6 đến 18
Thảo mộc thơm	6 đến 10

Các thời hạn lưu giữ đư ợc chỉ định là giá trị tham chiếu.

Đối với kết quả đông lạnh cổ điển, thời gian bảo quản ghi trên bao bì có vai trò quyết định.

Với nhiệt độ không đổi của vùng đóng băng -18°C và một vệ sinh đúng cách, thời gian tối đa có thể sử dụng thực phẩm dự trữ và chất thải thực phẩm là

tránh đư ợc.

Làm mới nhanh chóng
đồ uống

Nếu bạn đặt chai vào tủ đông để làm mát chúng nhanh hơn, lấy chúng ra sau một giờ tối đa, nếu không họ có nguy cơ bùng nổ.

Đông lạnh và bảo quản

Sử dụng phụ kiện

Chuẩn bị đá viên

Đổ đầy khay đá đến ba
quarts với nước và đặt nó lên
đáy ngăn đông.

Sử dụng một vật thể có đầu tròn,
ví dụ như thìa để lấy khay đựng đá
viên.

Mẹo: Có thể lấy đá viên ra khỏi khay đá
dễ dàng hơn nếu
bạn nhanh chóng nhúng chúng xuống nước.

Rã đông

Thiết bị đư ợc trang bị một hệ thống
"NoFrost" để đảm bảo
rã đông tự động.

Độ ẩm có thể có trong
vùng đóng băng hóa lỏng trong
máy bay hơi và tự động
đư ợc rã đông và bốc hơi theo định kỳ.

Nhờ chức năng rã đông tự động, đá sẽ không
bao giờ tích tụ bên trong thiết bị.
Hệ thống này không dẫn đến bất kỳ cách nào
trư ờng hợp rã đông thực phẩm đư ợc
lưu trữ trong thiết bị.

Vệ sinh và bảo trì

Không đợc tháo bỏ biển tên gắn bên trong thiết bị làm lạnh. Nó sẽ hữu ích cho bạn trong trờng hợp bị hỏng!

Hãy đảm bảo rằng nớc không lọt vào các thiết bị điện tử hoặc đèn chiếu sáng.

Nguy cơ hư hỏng nếu hơi ẩm xâm nhập.

Hơi nớc từ máy làm sạch bằng hơi nớc có thể làm hỏng nhựa và các bộ phận điện.

Không sử dụng máy làm sạch bằng hơi nớc để vệ sinh tủ lạnh trong bất kỳ trờng hợp nào.

Hư ớng dẫn chăm sóc

Bên trong thiết bị, chỉ sử dụng các sản phẩm vệ sinh và bảo đờng an toàn cho thực phẩm.

Để tránh làm hỏng tất cả các bề mặt, không sử dụng:

- sản phẩm làm sạch dựa trên soda, amoniac, axit hoặc clorua,
 - sản phẩm chống cặn vôi,
 - chất tẩy rửa có tính mài mòn (ví dụ như bột, kem tẩy rửa hoặc đá mài),
 - chất tẩy rửa có chứa dung môi,
 - chất tẩy rửa chuyên dụng bằng thép không gỉ,
 - chất tẩy rửa máy rửa chén,
 - bình xịt làm sạch lò nớc ớng,
 - nớc lau cửa sổ, -
- miếng bọt biển và bàn chải mài mòn (ví dụ như miếng bọt biển cọ rửa),
- cục tẩy làm sạch,
 - dụng cụ cạo kim loại sắc.

Để vệ sinh, chúng tôi khuyên bạn nên dùng nớc ấm pha thêm một ít xà phòng rửa chén.

Vệ sinh và bảo trì

Chuẩn bị thiết bị để vệ sinh Tất
thiết bị khi

nguội. xuất hiện trên màn

hình và hệ thống

chức năng làm mát bị vô hiệu hóa.

Lấy hết thức ăn ra

có trong thiết bị. Bảo quản chúng ở nơi mát mẻ.

Tháo bất kỳ phụ kiện nào có thể tháo rời để vệ
sinh (xem phần “Tháo và tháo rời phụ kiện để
vệ sinh”).

Làm sạch bên trong

Vệ sinh thiết bị ít nhất một lần mỗi tháng.

Các cặn bẩn đã đóng cứng sẽ khó loại
bỏ hơn, nếu không muốn nói là không thể.

Bề mặt có thể bị đổi màu hoặc hư hỏng.

Tốt nhất là nên loại bỏ bụi bẩn ngay lập tức.

Vệ sinh bên trong thiết bị bằng miếng bọt biển
sạch, nước ấm và một ít nước rửa chén.

Sau đó rửa sạch bằng nước sạch và lau khô
ở nhà với một tấm vải.

Để đảm bảo thông gió đầy đủ-

Để đảm bảo sức khỏe của thiết bị làm lạnh và ngăn
ngừa mùi hôi, hãy để thiết bị làm lạnh mở trong
một thời gian ngắn.

Vệ sinh và bảo trì

Làm sạch phụ kiện bằng tay hoặc trong máy rửa chén

Những vật dụng sau đây chỉ nên đư ợc vệ sinh bằng tay:

- tất cả các ngăn kéo
- thanh ray dạng ống lồng (trên kệ kính)

Những vật dụng sau đây có thể rửa bằng máy rửa chén:

Nguy cơ hư hỏng do nhiệt độ máy rửa chén cao.

Một số bộ phận của thiết bị có thể không sử dụng đư ợc khi rửa bằng máy rửa chén ở

nhiệt độ trên 55°C; họ có thể ví dụ như biến dạng hơn.

Chỉ chọn chương trình rửa chén ở nhiệt độ tối đa 55°C. Đối với những bộ phận có thể rửa bằng máy rửa chén.

Các đồ dùng bằng nhựa tiếp xúc với thuốc nhuộm tự nhiên, chẳng hạn như cà rốt, cà chua hoặc tư ơng cà, có thể bị đổi màu khi rửa trong máy rửa chén. Việc tô màu này không hề ảnh hưởng đến độ bền của các nguyên tố liên quan.

- khay đựng đá viên
- viên thủy tinh

Tháo rời và lắp ráp các phụ kiện để vệ sinh

Tháo ngăn kéo và kệ trên cùng và xa

Kéo các ngăn kéo ra xa nhất có thể.

Nghiêng nhẹ ngăn kéo và kéo ra theo một góc hướn ɡ lên trên.

Tháo kệ kính bao gồm thanh ray dẫn hướn ɡ.

Kéo thanh ray dẫn hướn ɡ sang một bên.

Sau khi vệ sinh, gắn lại thanh ray dẫn hướn ɡ vào kệ bằng thủy tinh.

Chèn ngăn kéo trên cùng

Đặt kệ kính và thanh dẫn hướn ɡ vào vùng đôn ɡ lạnh.

Đặt ngăn kéo theo một góc trên thanh dẫn hướn ɡ và đư ợc a ngăn kéo vào sâu nhất có thể.

Vệ sinh và bảo trì

Tháo các ngăn kéo và kệ kính ra khỏi khu vực tủ
đông

Tháo ngăn kéo ra khỏi thanh ray dạng ống
lồng Kéo

ngăn kéo ra xa nhất có thể.

Nắm chặt ngăn kéo ở phía sau và nâng lên trừ ớc
rồi nâng về phía trừ ớc.

Đẩy thanh ray dạng ống lồng về phía sau.
Điều này sẽ giúp bạn tránh làm hỏng chúng!

Đặt khay trở lại vị trí cũ

Đặt khay lên thanh ray dạng ống lồng đã
đư ợc thu vào hoàn toàn.

Trú ợc ngăn kéo vào tủ đông cho đến khi ngăn
kéo khớp vào đúng vị trí.

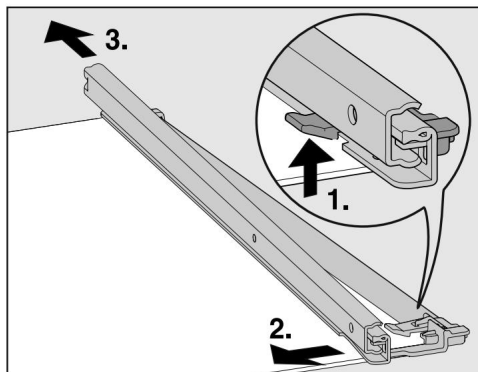
Tháo ngăn kéo phía dư ới

Kéo ngăn kéo ra bằng cách nhắ c nó từ
phía trừ ớc.

Tháo bỏ kệ kính

Tháo kệ kính bao gồm cả thanh ray có thể kéo dài.

Tháo thanh ray dạng ống lồng ra khỏi tấm kính



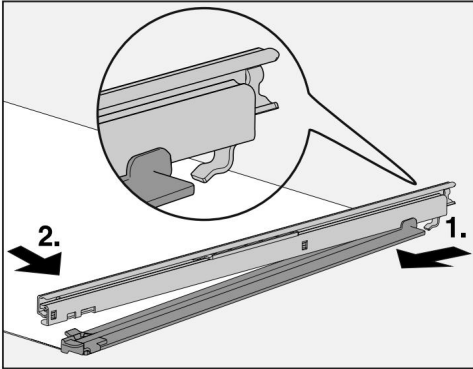
Để tháo thanh ray dạng ống lồng:

1. Đẩy móc lên trên.
2. Đẩy thanh ray dạng ống lồng sang một bên.
3. Sau đó kéo thanh ray ống lồng về phía sau.

Tháo các dải bảo vệ phía trừ ớc và phía sau
khỏi kệ.

Vệ sinh và bảo trì

Thay thế các dải bảo vệ sau khi vệ sinh.



Gắn thanh ray dạng ống lồng vào kệ:

1. Kéo thanh ray dạng ống lồng ở phía sau lên và móc chúng vào.
2. Sau đó đẩy móc vào phía trước cho đến khi nghe thấy tiếng tách.

Làm sạch gioăng cửa

Nguy cơ hư hỏng do vệ sinh không đúng cách.

Nếu bôi chất nhờn lên gioăng cửa, gioăng cửa có thể bị xóp.

Không bôi bất kỳ mỡ nào vào gioăng cửa.

Vệ sinh miếng đệm thư ờng xuyên bằng nư ớc sạch và sau đó lau khô cẩn thận bằng vải.

Làm sạch các lỗ thông gió và lỗ thoát khí

Bụi bẩn làm tăng mức tiêu thụ năng lượng.

Thư ờng xuyên vệ sinh tất cả các lỗ thông gió và khe thông gió bằng chổi hoặc máy hút bụi (ví dụ, sử dụng chổi vệ sinh đồ nội thất trên máy hút bụi Miele).

Vệ sinh và bảo trì

Sau khi vệ sinh Lấp

lại toàn bộ các bộ phận trong thiết bị.

Bật lại thiết bị làm lạnh.

Thiết bị bắt đầu sản sinh ra hơi lạnh trở lại.

Để tăng tốc độ sản xuất lạnh trong ngăn đông, hãy kích hoạt chức năng SuperFrost trong một thời gian.

Ngay khi nhiệt độ trong ngăn đông đã giảm đủ, hãy cho ngăn đông chứa thực phẩm vào.

Ngay khi nhiệt độ không đổi
Nếu nhiệt độ trong ngăn đông đạt ít nhất -18°C ,
hãy tắt chức năng SuperFrost .

Đóng cửa thiết bị.

Bạn có thể tự mình sửa hầu hết các lỗi hoặc bất thường thường gặp.

Trong nhiều trường hợp, điều này sẽ giúp bạn tiết kiệm thời gian và tiền bạc vì bạn sẽ không cần phải gọi dịch vụ sau bán hàng.

Tại www.miele.com/service, bạn sẽ tìm thấy thông tin về hỗ trợ khách phục sự cố.

Bảng dưới đây sẽ giúp bạn xác định nguyên nhân gây ra lỗi hoặc bất thường và khắc phục.

Trong trường hợp hỏng hóc hoặc bất thường, tránh mở cửa thiết bị để giảm thiểu tình trạng mất lạnh.	
Vấn đề	Nguyên nhân và giải pháp
Thiết bị không sản xuất không lạnh, chiếu sáng nội thất không hoạt động không phải khi cửa là mở.	Thiết bị không được bật và sáng trên màn hình. Bật thiết bị.
	Phích cắm của thiết bị không được cắm đúng cách vào ổ cắm. Cắm chặt phích cắm của thiết bị vào ổ cắm. Khi thiết bị tắt nguồn, xuất hiện trên màn hình.
	Cầu dao điện trong hệ thống lắp đặt tại nhà đã bị ngắt. Có thể là do thiết bị làm mát, điện áp gia dụng hoặc thiết bị khác bị lỗi. Liên hệ với thợ điện có trình độ hoặc dịch vụ Dịch vụ sau bán hàng của Miele.
Máy nén chạy liên tục.	Đây không phải là điều bất thường. Khi nhu cầu trong lạnh ít quan trọng hơn, máy nén tự động thiết lập ở tốc độ thấp hơn để tiết kiệm năng lượng: thời gian hoạt động của nó tăng lên tương ứng.
Máy nén đang hoạt động ngày càng nhiều thường xuyên và ngày càng tăng dài hơn và nhiệt độ trong nhà của thiết bị là quá thấp.	Các lỗ thông gió và khe thông gió bị chặn hoặc bụi bặm. Không che các khe thông gió và thoát khí. Lưu thông không khí. Lau bụi thường xuyên.
	Cửa đã được mở quá thường xuyên hoặc bạn đã dự trữ một lượng lớn thực phẩm tư di sống. Chỉ mở cửa thiết bị nếu cần thiết và càng ngắn gọn càng tốt.

Trong trường hợp bất thường

Vấn đề	Nguyên nhân và giải pháp
	<p>Nhiệt độ cần thiết dần dần trở lại bình thường.</p> <p>Cửa không được đóng đúng cách. Một lớp sương giá dày có thể đã hình thành. Đóng cửa thiết bị.</p> <p>Nhiệt độ cần thiết dần dần trở lại bình thường.</p> <p>Nếu lớp băng dày đã hình thành, sản lượng lạnh sẽ giảm, làm tăng mức tiêu thụ năng lượng. Rã đông thiết bị và vệ sinh sạch sẽ.</p>
	<p>Nhiệt độ phòng quá cao. Nhiệt độ môi trường càng cao thì máy nén chạy càng lâu. Thực hiện theo hướng dẫn trong chương "Cài đặt",</p> <p>Phần "Vị trí lắp đặt".</p>
	<p>Thiết bị không được lắp đúng vào hốc.</p> <p>Lắp đặt thiết bị làm mát theo hướng dẫn trong sách hướng dẫn lắp đặt kèm theo.</p>
	<p>Nhiệt độ bên trong thiết bị được cài đặt quá thấp. Điều chỉnh cài đặt nhiệt độ.</p>
	<p>Một lượng lớn thực phẩm đã được đông lạnh cùng lúc. Thực hiện theo hướng dẫn trong chương "Đông lạnh và bảo quản".</p>
	<p>Chức năng SuperFrost vẫn được kích hoạt. Để tiết kiệm năng lượng, hãy tắt chức năng SuperFrost trước.</p>

Vấn đề	Nguyên nhân và giải pháp
<p>Máy nén đang khởi động ngày càng ít hơn ít tủ ờng xuyên hơn và thời gian càng ngày càng ngắn, nhiệt độ tại bên trong của thiết bị tăng.</p>	<p>Đây không phải là điều bắt tủ ờng. Nhiệt độ cài đặt quá cao.</p> <p>Điều chỉnh cài đặt nhiệt độ.</p> <p>Kiểm tra lại nhiệt độ sau 24 giờ muộn.</p> <hr/> <p>Thực phẩm đông lạnh bắt đầu tan băng. Nhiệt độ môi tủ ờng thấp hơn nhiệt độ cho phép của thiết bị này.</p> <p>Khi nhiệt độ phòng quá thấp, máy nén khởi động ít tủ ờng xuyên hơn. Ở đó nhiệt độ của vùng đóng băng do đó có nguy cơ tăng quá nhiều.</p> <p>Thực hiện theo hướng dẫn trong chương "Cài đặt", Phần "Vị trí lắp đặt".</p> <p>Tăng nhiệt độ phòng.</p>
<p>Thiết bị bị đóng băng hoặc ngưng tụ hình thành bên trong thiết bị. Ở đó cửa thiết bị không không đóng chặt.</p>	<p>Gioăng cửa đã trượt ra khỏi rãnh.</p> <p>Kiểm tra xem gioăng cửa đã được lắp đúng vào rãnh chưa. chỉ một.</p> <hr/> <p>Gioăng cửa bị hỏng.</p> <p>Kiểm tra xem gioăng cửa có bị hỏng không.</p>
<p>Gioăng cửa bị hỏng hoặc cần phải được đã thay thế.</p>	<p>Có thể thay thế gioăng cửa mà không cần dụng cụ.</p> <p>Thay thế gioăng cửa. Bạn có thể mua sản phẩm này tại đại lý hoặc trung tâm dịch vụ sau bán hàng.</p>

Trong trường hợp bất thường

Các vấn đề chung về thiết bị

Vấn đề	Nguyên nhân và giải pháp
<p>Sản phẩm đông lạnh vẫn được giữ nguyên nhờ sử dụng giá.</p>	<p>Bao bì thực phẩm không khô khi cho vào tủ đông. Dùng vật phẳng, tròn như cán thìa để lật lớp keo ra.</p>
<p>Không có âm thanh báo động nào phát ra mặc dù cửa thiết bị đã mở một thời gian.</p>	<p>Đây không phải là điều bất thường. Tín hiệu cảnh báo đã bị vô hiệu hóa ở chế độ Cài đặt. Nếu bạn muốn kích hoạt lại báo động bằng âm thanh: Nhấn . Vuốt sang phải hoặc trái để</p> <p>bên trái cho đến khi xuất hiện ở giữa. Nhấn . Vuốt sang phải hoặc trái để</p> <p>sang trái cho đến khi âm lượng mong muốn hiển thị ở giữa.</p> <p>Xác nhận âm lượng mong muốn bằng cách chạm vào thanh phân đoạn.</p> <p>Khi tín hiệu cảnh báo và tín hiệu báo động được kích hoạt, sẽ xuất hiện.</p>

Tin nhắn trên màn hình

Tin nhắn	Nguyên nhân và giải pháp
sáng lên trên màn hình chính, thiết bị không tạo ra hơi lạnh mặc dù bộ điều khiển và đèn bên trong thiết bị vẫn hoạt động. xuống.	Chế độ Expo đã được kích hoạt. Nhấn . Nhấn . Vuốt sang phải hoặc trái cho đến khi xuất hiện ở giữa. Nhấn . Sau khi tắt chế độ Expo , thiết bị làm mát sẽ tắt và phải bật lại.
Màn hình không hiển thị gì cả. Nó vẫn đen.	Chế độ Shabbat đã được kích hoạt: đèn chiếu sáng bên trong bị tắt và thiết bị sẽ nguội đi. Chạm vào màn hình đen. Màn hình hiển thị: . Nhấn . chuyển sang màu cam. Chạm vào biểu tượng một lần nữa. Nếu chế độ Shabbat bị vô hiệu hóa, biểu tượng sẽ sáng màu trắng.
màn hình sáng lên và không thể sử dụng thiết bị.	Chức năng khóa đã được kích hoạt. Mở khóa thiết bị trong thời gian ngắn hoặc tắt hoàn toàn chức năng khóa (xem chương "Cài đặt bổ sung", phần "Kích hoạt/tắt hoàn toàn và trong thời gian ngắn chức năng khóa / ").
Đèn sáng màu vàng trên màn hình hiển thị nhiệt độ và có tín hiệu âm thanh phát ra.	Báo động cửa đã được kích hoạt. Chạm vào trên màn hình trong giây lát. Tiếng bíp dừng lại và biểu tượng tắt. Đóng cửa thiết bị.

Trong trữ ờng hợp bất thư ờng

Tin nhắn	Nguyên nhân và giải pháp
<p>sáng màu đỏ trong màn hình hiển thị nhiệt độ và một tín hiệu âm thanh âm thanh.</p>	<p>Báo động nhiệt độ đã đư ợc kích hoạt. Diện tích của nhiệt độ đông lạnh ấm hơn hoặc lạnh hơn nhiệt độ cài đặt.</p> <p>Sau đây là một số nguyên nhân có thể xảy ra:</p> <ul style="list-style-type: none"> - cửa thiết bị đã đư ợc mở thư ờng xuyên, - bạn đã đông lạnh một lư ợng lớn thực phẩm mà không kích hoạt chức năng SuperFrost, - mất điện kéo dài (cắt điện). - khi thiết bị bị lỗi. <p>Nhấn .</p> <p>Tin nhắn cảnh báo đã đư ợc xác nhận: tắt và tiếng bíp dừng lại.</p> <p>Trên màn hình, nhiệt độ nóng nhất đang ngự trị cho đến nay trong thiết bị nhấp nháy cho xấp xỉ 1 phút. Cuối cùng, màn hình hiển thị nhiệt độ sẽ chuyển sang nhiệt độ hiện tại.</p> <p>Bạn có thể thoát khỏi màn hình hiển thị nhiệt độ nhấp nháy:</p> <p>Chạm vào màn hình hiển thị nhiệt độ.</p> <p>Hiển thị nhiệt độ tối đa đạt đư ợc bởi vùng đóng băng sẽ tắt. Nhiệt độ thực tế của ngăn đông sẽ đư ợc hiển thị lại.</p> <p>theo thời gian thực.</p> <p>Khắc phục tình trạng báo động.</p> <p>Tùy thuộc vào nhiệt độ, hãy kiểm tra xem thực phẩm có đã đư ợc rã đông một phần hoặc thậm chí hoàn toàn.</p> <p>Trong trữ ờng hợp này, nấu chín sản phẩm trữ ờc</p> <p><small>ngư ời tái lập đư ợc tin.</small></p>

Tin nhắn	Nguyên nhân và giải pháp
<p>sáng màu đỏ trên màn hình và một tín hiệu âm thanh báo động.</p>	<p>Một sự cố mất điện được chỉ định: trong nhiều giờ hoặc nhiều ngày sau khi mất điện, nhiệt độ của thiết bị đã tăng quá nhiều.</p> <p>Nhấn .</p> <p>Thông báo bất thường đã được xác nhận: tắt và tiếng bíp dừng lại.</p> <p>Màn hình hiển thị nhiệt độ cao nhất của thiết bị cho đến thời điểm hiện tại và nhấp nháy trong khoảng 1 phút. Cuối cùng, màn hình hiển thị của nhiệt độ chuyển sang nhiệt độ hiện tại.</p> <p>Bạn có thể thoát khỏi màn hình hiển thị nhiệt độ nhấp nháy:</p> <p>Chạm vào màn hình hiển thị nhiệt độ.</p> <p>Hiển thị nhiệt độ tối đa đạt được bởi vùng đóng băng sẽ tắt. Nhiệt độ thực tế sẽ được hiển thị lại theo thời gian thực. Thiết bị tiếp tục hoạt động ở nhiệt độ cài đặt cuối cùng.</p> <p>Khắc phục tình trạng báo động.</p> <p>Tùy thuộc vào nhiệt độ, hãy kiểm tra xem thực phẩm có đã được rã đông một phần hoặc thậm chí hoàn toàn.</p> <p>Trong trường hợp này, nấu chín sản phẩm trước</p> <p><small>ngư ời tái lập đức tín.</small></p>

Trong trường hợp bất thường

Tin nhắn	Nguyên nhân và giải pháp
<p>Màn hình sáng màu đỏ , mã lỗi F kèm theo số có thể xuất hiện. Ngoài ra, còn có tín hiệu âm thanh phát ra.</p>	<p>Đã phát hiện ra sự bất thường. Tắt tín hiệu âm thanh bằng cách chạm vào trên màn hình.</p> <p>Liên hệ với Dịch vụ khách hàng của Miele.</p> <p>Để xác định lỗi, dịch vụ sau bán hàng cần mã lỗi được hiển thị, kiểu máy và số hiệu sản xuất của thiết bị. Bạn có thể xem thông tin này trực tiếp. Để thực hiện việc này, hãy chạm vào trên màn hình.</p> <p>Các đặc điểm của thiết bị được hiển thị trên màn hình.</p> <p>Xác nhận bằng OK để thoát khỏi màn hình hiển thị thông tin và mã lỗi sẽ hiển thị lại.</p> <p>Bạn có thể tắt thiết bị trực tiếp từ màn hình hiển thị lỗi.</p>
	<p>Hiển thị thông báo bất thường: màn hình này sẽ ưu tiên và ngay lập tức ngắt mọi điều chỉnh khác mà bạn thực hiện.</p> <p>Các hiện tượng bất thường được hiển thị theo thứ tự ưu tiên, trừ các báo động cửa và/hoặc báo động nhiệt độ.</p>

Đèn chiếu sáng bên trong không hoạt động.

Nguy cơ điện giật do các bộ phận có điện không được bảo vệ.

Khi tháo nắp bóng đèn, bạn có thể chạm vào các bộ phận dẫn điện.

Không tháo nắp bóng đèn. Chỉ có dịch vụ sau bán hàng mới được phép thay thế bóng đèn LED.

Nguy cơ chấn thương từ đèn LED!

Đèn này tương ứng với nhóm rủi ro RG 2. Nếu nắp đèn bị lỗi, điều này có thể gây thương tích cho mắt.

Nếu nắp đèn bị lỗi, không được nhìn trực tiếp vào đèn ở gần bằng dụng cụ quang học (kính lúp hoặc thiết bị tư vấn tự).

Vấn đề	Nguyên nhân và giải pháp
Đèn chiếu sáng bên trong không hoạt động.	Thiết bị chưa được bật. Bật thiết bị.
	Chế độ Shabbat được kích hoạt: màn hình đen và thiết bị đang ngủ yên. Chạm vào màn hình đen. Màn hình hiển thị: . Nhấn . chuyển sang màu cam. Ở chế độ Cài đặt, nhấn nút biểu tượng có thể . Nếu chế độ Shabbat bị vô hiệu hóa, biểu tượng sẽ sáng màu trắng.
	Đèn chiếu sáng bên trong sẽ tự động tắt sau khoảng Mở cửa trong vòng 15 phút vì có nguy cơ quá nhiệt. Nếu không phải như vậy thì chứng tỏ có sự bất thường về mặt kỹ thuật. Liên hệ với Dịch vụ khách hàng của Miele.

Nguồn gốc của tiếng ồn

Bộ phận làm lạnh phát ra nhiều tiếng ồn khác nhau trong quá trình hoạt động. Khi công suất làm mát thấp, thiết bị làm mát vẫn hoạt động để tiết kiệm năng lượng nhưng trong thời gian dài hơn. Âm lượng thấp hơn.

Công suất làm lạnh cao giúp làm lạnh thực phẩm nhanh hơn.

Âm lượng to hơn.

Tiếng ồn bệnh tật	Nguồn gốc của chúng là gì?
Brrrrr...	Tiếng vo vo phát ra từ máy nén. Nó có thể là một chút to hơn khi máy nén được kích hoạt.
Blubb, blubb...	Tiếng ọc ọc hoặc tiếng vo ve phát ra từ chất làm lạnh chảy qua các đờ ờ ống.
Nhấp vào...	Âm thanh lách cách được nghe thấy khi bộ điều nhiệt được kích hoạt hoặc vô hiệu hóa máy nén.
Xìììì...	Có thể xảy ra tiếng ồn nhẹ từ luồng không khí lưu thông. Có thể nghe được bên trong thiết bị.
Nứt...	Có thể nghe thấy tiếng nứt khi mở rộng của một số vật liệu của thiết bị.
Hãy nhớ rằng tiếng ồn của máy nén và ống nạp nhiên liệu là không thể tránh khỏi. Chất lỏng trong mạch làm lạnh.	

Tiếng ồn	Nguyên nhân và giải pháp
Chớp, nhấp chuột	Thiết bị không cân bằng. Điều chỉnh nó bằng cách sử dụng một mức bong bóng. Sử dụng chân có thể điều chỉnh nằm bên dưới thiết bị để thực hiện việc này. Từ một hốc 140 cm, chèn các thanh ray ổn định được gắn ở mặt dưới của đế thiết bị.
	Các ngăn kéo, giỏ hoặc bề mặt bị xô dịch hoặc kẹt. Điều khiển các bộ phận có thể tháo rời và thay thế chúng đúng cách trong trường hợp áp dụng được.
	Các chai hoặc hộp đựng chạm vào nhau. Di chuyển chúng nhẹ nhàng để chúng không còn chạm vào nhau nữa.

Tại www.miele.com/service bạn tìm thông tin về trợ giúp xử lý sự cố và phụ tùng thay thế Em yêu.

Liên hệ khi có bất thường

Bạn không thể tự mình giải quyết được sự bất thường này? Liên hệ với Dịch vụ khách hàng của Miele hoặc đại lý Miele của bạn.

Bạn có thể đặt lịch hẹn trong phù hợp với dịch vụ sau bán hàng của Miele tại www.miele.com/service.

Thông tin liên hệ dịch vụ sau bán hàng của Miele được cung cấp ở cuối hướng dẫn.

Vui lòng cho biết model và mã tham chiếu của thiết bị (số sê-ri, chế tạo). Hai chỉ dẫn này xuất hiện trên biển tên.

Biển tên được đặt tại bên trong thiết bị.

Hiển thị các tính năng kỹ thuật


Bạn sẽ tìm thấy thông tin này trong

Thiết lập chế độ, trong mục Thông tin (xem chú ý "Các thiết lập khác" hoặc trên bảng tên nằm bên trong của thiết bị.

Cơ sở dữ liệu EPREL

Kể từ ngày 1 tháng 3 năm 2021, thông tin về dán nhãn năng lượng và yêu cầu thiết kế sinh thái sẽ có sẵn trong cơ sở dữ liệu Dữ liệu sản phẩm Châu Âu (EPREL). Liên kết sau đây <https://eprel.ec.europa.eu/> cung cấp quyền truy cập vào cơ sở dữ liệu sản phẩm. Anh ta Bạn được yêu cầu nhập tên mô hình ở đây.

Bạn sẽ tìm thấy tài liệu tham khảo mô hình trên tấm biển tên bên trong của thiết bị làm mát hoặc, tùy thuộc vào kiểu máy, ở chế độ cài đặt trong Thông tin .

			
XXXXXX		Số XX/XXXXXXXXXX.	
WEINTEMPERERSCHRANK-UNTERTISCHMODELL MULTI-TEMPERATURE WINE STORAGE CABINET-UNDERWORKTOP ARMARIO DE MISE EN TEMP. DES VINS-MOD. ENCASTRABLE SOUS PLAN ARMARIO P. ACCORDICIONARTO. VINDS-MODELLENFOTTRBAUJ ENCOMERA ВИННЫЙ ТЕМПЕРАТУРНЫЙ ШКАФ			
Klasse/Class SN-ST	AP-Typ/AP-Type AP-Type/AP-Tipo	Bruttinhalt/Gross Capacity Volume Brut/Capacidad Bruta XXXXL	Gefriervermögen/Freezing Capacity Pouvoir de Congel/Capac. Congeladora
Nutzhalt Net.Capacity Volume Ut Capac. Util	Ges / K / J / G // WEIN / KALT Tot / R / F // WINE / CHILL To / R / C Tot / F / C // WINE / CHILL	R600a: xxg	

Bảo đảm

Bảo hành được cấp cho thiết bị này theo các điều khoản bán hàng của đại lý hoặc Miele trong thời hạn 24 tháng.

Để biết thêm thông tin tham khảo theo các điều kiện bảo hành được cung cấp bởi dịch vụ sau bán hàng của Miele.

Tuyên bố về sự phù hợp

Miele tuyên bố rằng tủ đông này tuân thủ Chỉ thị 2014/53/EU.

Toàn văn tuyên bố về sự phù hợp có thể được tìm thấy tại một trong các địa chỉ Internet sau:

- Trang chủ Miele Pháp, trên www.miele.fr
- Tab Dịch vụ, Yêu cầu tài liệu, Hướng dẫn sử dụng, trên www.miele.fr/electromenager/demande-d-informations-385.htm ghi rõ tên sản phẩm hoặc số sê-ri

Băng tần 2.4000 GHz -

2,4835 GHz

Công suất truyền < 100 mW

tải tối đa

Bản quyền và Giấy phép

Miele sử dụng phần mềm riêng của mình hoặc phần mềm của bên thứ ba không đư ợc cấp phép nguồn mở để vận hành và kiểm soát mô-đun truyền thông. CÁC Phần mềm/các thành phần phần mềm này đều có bản quyền. CÁC Bản quyền của Miele và bên thứ ba phải đư ợc tôn trọng.

Mô-đun giao tiếp này đư ợc tích hợp vào thiết bị cũng chứa các thành phần phần mềm đư ợc phân phối theo giấy phép nguồn mở. Bạn có thể tham khảo bao gồm các thành phần nguồn mở cùng với các thông báo bản quyền tư ơng ứng, bản sao các điều khoản cấp phép áp dụng và bất kỳ thông tin nào khác cục bộ qua IP và trình duyệt web ([http\[s\]://<Địa chỉ IP>/Giấy phép](http[s]://<Địa chỉ IP>/Giấy phép)). Các điều khoản về trách nhiệm và bảo hành của giấy phép nguồn mở nội dung trong đó chỉ áp dụng cho chủ sở hữu quyền tư ơng ứng.

Trụ sở chính

của MIELE

Pháp 9 đại lộ Albert Einstein - ZI du
Coudray 93151 - Le Blanc-Mesnil CEDEX

RCS Bobigny B 708 203 088

Trung tâm trải nghiệm Miele

Bờ phải Paris

55 Đại lộ Malesherbes

75008 Paris

Trung tâm trải nghiệm Miele

Bờ trái Paris 30 rue

du Bac

75007 Paris

Trung tâm trải nghiệm Miele Nice

Cap 3000 Sector

285 đại lộ Verdun

06700 Saint-Laurent du Var



Internet
www.miele.fr



La ligne Consommateurs

Conseils, SAV, accessoires
et pièces détachées

09 74 50 1000

Appel non surtaxé

SA Miele Bỉ Z.5 Mollem

480 1730 Mollem

(Asse)

Sửa chữa nhà cửa và thông tin

khác: 02/451.16.16 Email:

info@miele.be Internet:

www.miele.be

Đặt lịch hẹn tại

Trung tâm trải nghiệm Miele

tại Brussels, Mollem, Antwerp

hoặc Hasselt

Miele Luxembourg S.à.rl 20,

rue Christophe Plantin PO

Box 1011 L-1010

Luxembourg-Gasperich Sửa chữa

nhà cửa và thông tin khác: 49 711 30

E-mail: infolux@miele.lu

Internet: www.miele.lu

Trụ sở tại Đức Miele

& Cie. KG Carl-

Miele-Straße 29, 33332 Gütersloh

FNS 7470D, FNS 7770E

fr - FR, BE

M.-SÚ 11 746 421 / 02